Gia Lai

NĂM THỨ 67

Cuối tuần

NGÀY 30 THÁNG 8 NĂM 2014

(6 THÁNG 8 NĂM GIÁP NGỌ)

Số 4052 (5802)

Gia Lai điện tử: baogialai.com.vn

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH GIA LAI

TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC GIA LAI

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 69 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9

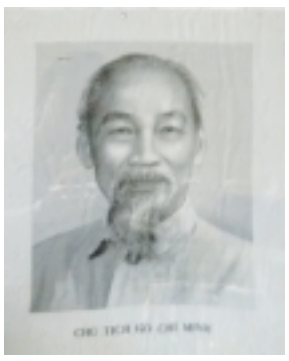

Lần đầu tiên ảnh Bác Hồ in trên báo Quyết Thắng

TRANG 6

Giai thoại về một "vị tướng già"

TRANG 5

Dạy "Tuyên ngôn Độc lập" là khơi dậy lòng tự hào và tình yêu đất nước

Gần 70 năm đã trôi qua, những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong "Tuyên ngôn Độc lập" đã trở thành sức mạnh to lớn, đưa dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn thách thức, thực hiện lời thề với Người trong ngày lễ độc lập "Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

TRANG 7

Chuyện những người xây "loa thành" trên biển

TRANG 8

Ảnh: BÍCH NGA

3 *Nâng cao hiệu quả các công trình nước sạch*

6 *Thăm Phú Quốc Hòn đảo ngọc*

10 *Chư Prông: Tập trung chỉnh trang đô thị*

Vươn lên từ lỗi lầm

Đối với Đinh Hăm (SN 1978, ở làng Thoong Nha, xã Bờ Ngoong, huyện Chư Sê), những ngày lạc lối trong rừng sâu với muỗi, vắt, đói, lạnh... và những cơn sốt triền miên là nỗi ám ảnh không bao giờ quên. Trở về làng sau khi thực hiện bản án 2 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, Hăm nhận ra mình đã lãng phí tuổi trẻ mà bọn phản động FULRO vẽ ra để lừa mị những người nhẹ dạ.

TRANG 10

(Trong số này có 2 trang phụ Thông tin - Quảng cáo)

Đưa chủ trương, chính sách dân tộc vào cuộc sống

Đồng chí Ksor Phước làm việc với lãnh đạo tỉnh Gia Lai. **Ảnh: T.N**

Ngày 28-8, tại trụ sở UBND tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội Ksor Phước có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh. Dự buổi làm việc về phía tỉnh có các đồng chí: Hà Sơn Nhin-Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Phạm Thế Dũng-Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đào Xuân Liên, Kpă Thuyên; Thường trực HĐND tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành chức năng của tỉnh.

Tại buổi làm việc, UBND tỉnh đã báo cáo về tình hình phát triển kinh tế-xã hội và thực hiện chính sách dân tộc, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giải quyết dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh... Đặc biệt tỉnh luôn ưu tiên nguồn lực đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và vùng căn cứ cách mạng, gắn với công tác xây dựng nông thôn mới. Đến nay 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã, 100% xã có trạm y tế, 100% xã có lưới điện quốc gia, 95% hộ đồng bào DTTS được dùng điện, 84% hộ dùng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ nghe đài phát thanh 100% và truyền hình đạt 95%. Công tác giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi tới trường đạt trên 95%... Công tác định canh định cư đạt 90% về số hộ, đã cơ bản giải quyết tình hình di cư tự do trên địa bàn. Kinh tế vùng đồng bào DTTS có chuyển biến tích cực, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng hàng hóa, phong trào sản xuất giỏi ngày càng nhân rộng, góp phần tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào DTTS…

Ngoài đánh giá cao sự nỗ lực của tỉnh trong phát triển kinh tế-xã hội nói chung và vùng đồng bào DTTS nói riêng, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc Quốc hội Ksor Phước đề nghị trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục thực hiện đưa các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống. Đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội, chú trọng vấn đề quy hoạch và sử dụng đất, định canh định cư, lựa chọn sản phẩm cây trồng và vật nuôi chủ lực để đầu tư phát triển, giúp đồng bào DTTS nâng cao nhận thức sản xuất nông nghiệp hàng hóa, đưa khoa học kỹ thuật và cơ giới hóa vào sản xuất, gắn với tuyên truyền vận động làm thay đổi nếp nghĩ và cách làm trong đồng bào DTTS. Quan tâm công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động người DTTS tại chỗ vào làm việc trong các đơn vị sản xuất đứng chân trên địa bàn. Đồng thời tăng cường công tác giáo dục con em đồng bào DTTS, đào tạo và bồi dưỡng, quy hoạch và bố trí cán bộ DTTS trong hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương… Ngoài ra, tỉnh và các địa phương liên quan cần có giải pháp phù hợp trong công tác giải quyết tình trạng di dân tự do, gắn với quản lý và bảo vệ rừng, thực hiện tốt việc bám dân và giữ vững an ninh nông thôn, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh.

THANH NHẬT

Tọa đàm kỷ niệm 69 năm thành lập ngành Lao động-Thương binh và Xã hội

Chiều 28-8, ngành Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh tổ chức tọa đàm kỷ niệm 69 năm Ngày thành lập (28-8-1945 - 28-8-2014).

Tại buổi tọa đàm, các đại biểu đã cùng nhau ôn lại lịch sử truyền thống 69 năm qua của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội. Trong nhiều thành tích đạt được, những năm qua công tác dạy nghề từng bước được xác định đúng hướng và phát triển rõ rệt đã trở thành điểm nhấn của ngành trong lĩnh vực dạy nghề, nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong, ngoài nước. Tỷ lệ lao động qua đào tạo liên tục tăng từ 2% (năm 1975) đến cuối năm 2013 là 35,7%. Các phong trào đền ơn đáp nghĩa, tặng sổ tiết kiệm, xây nhà tình nghĩa, chăm sóc đời sống người có công, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng được đông đảo cán bộ và nhân dân hưởng ứng. Các công trình ghi công liệt sĩ ngày càng được quan tâm và đầu tư khang trang, tôn nghiêm. Công tác giảm nghèo cũng đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em được thực hiện tốt, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn…

ĐINH YẾN

Ia Grai đầu tư nhiều tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất trường học

Thông tin từ Phòng Giáo dục-Đào tạo huyện Ia Grai cho biết, năm học 2014-2015, toàn huyện có 50 trường học; trong đó bậc học Mầm non- Mẫu giáo có 16 trường, bậc Tiểu học có 19 trường, Trung học cơ sở có 15 trường, với tổng số 881 lớp học phục vụ cho 23.200 học sinh các cấp.

Chuẩn bị bước vào năm học mới, huyện đã chủ động tu bổ và sửa chữa cơ sở vật chất, trang-thiết bị đáp ứng đủ yêu cầu dạy và học. Hiện nay, huyện đang xây dựng thêm 82 phòng học cho bậc học Mầm non ở 13 xã, thị trấn với kinh phí trên 11 tỷ đồng. Đây là dự án do Công ty TNHH Xổ số Kiến thiết tỉnh tài trợ, đến nay đã thực hiện 50% tiến độ công trình. Trước mắt để giải quyết tình trạng thiếu cơ sở dạy học mầm non, huyện đã chủ động mượn hội trường thôn làng, nhà sinh hoạt cộng đồng, phòng học phổ thông. Ngoài ra, ngành Giáo dục-Đào tạo huyện xây mới 7 giếng nước, 11 nhà vệ sinh với tổng kinh phí 656 triệu đồng; sửa chữa 5 công trình gồm 19 phòng học, 3 sân bê tông và 1 mái che với tổng kinh phí 1,8 tỷ đồng, các công trình cơ bản đã hoàn thành, chuẩn bị đưa vào sử dụng.

Hiện toàn huyện có 1.248 cán bộ, giáo viên và nhân viên đang tham gia giảng dạy các cấp. Trên thực tế, cần bổ sung 22 cán bộ quản lý, 104 giáo viên và 138 nhân viên.

TÚ UYÊN

Ngành Giáo dục-Đào tạo:

Triển khai nhiệm vụ năm học mới 2014-2015

Chiều 27-8, tại Hội trường 2-9 (TP. Pleiku) Sở Giáo dục-Đào tạo tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2013-2014 và triển khai nhiệm vụ năm học 2014-2015. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo UBND tỉnh, Sở Giáo dục-Đào tạo, các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tỉnh, Phòng Giáo dục-Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các trường học… Hội nghị đã thông qua báo cáo tổng kết năm học 2013-2014 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015.

Báo cáo tại Hội nghị nêu: Trong năm học 2013-2014, ngành Giáo dục-Đào tạo đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học, cụ thể: đã tổ chức Đại hội Thể dục-Thể thao toàn ngành lần thứ VII năm 2013 với hơn 1.500 vận động viên đến từ 52 đơn vị cơ sở giáo dục của tỉnh tham gia ở 13 môn, tranh tài 99 bộ huy chương. Đối với đề án Phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi vượt tiến độ đề ra. Tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục THCS với 222/222 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn (kết thúc năm học 2013-2014 toàn tỉnh có 818 trường học với 12.661 lớp, 372.161 học sinh, 19.507 giáo viên, trong đó giáo viên đạt chuẩn 99,98%). Công tác huy động tối đa trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp đạt 99,7%, trẻ 5 tuổi dân tộc thiểu số huy động ra lớp đạt 96,9%; 100% trường mầm non có ti vi, máy tính và đa phần có kết nối mạng internet…

Kỳ thi tốt nghiệp THPT cũng được tổ chức nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT sau phúc khảo đạt 97,17% (thấp hơn năm trước 0,18%), hệ giáo dục thường xuyên đạt 69,80% (tăng 26,69% so với năm trước). Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp năm 2014, kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2014-2015 được thực hiện đúng tiến độ. Tại Hội nghị, các đơn vị cơ sở cũng đã đọc tham luận để trao đổi ý kiến cũng như lắng nghe phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh về giáo dục trong năm học 2014-2015.

VĂN NGỌC

Trao nhà tình nghĩa cho cựu Thanh niên xung phong

Hội cựu Thanh niên xung phong tỉnh và Kiểm toán Nhà nước khu vực XII vừa tổ chức bàn giao ngôi nhà tình nghĩa cho bà Nguyễn Thị Lệ Xuân, làng Kter 2, xã Hbông, huyện Chư Sê, là cựu Thanh niên xung phong thời kỳ chống Mỹ, hiện đang còn gặp nhiều khó khăn về nhà ở. Ngôi nhà có tổng diện tích 80 m^2, với tổng trị giá hơn 100 triệu đồng, trong đó Kiểm toán Nhà nước khu vực XII hỗ trợ 60 triệu đồng.

Đây là hoạt động mang nhiều ý nghĩa thiết thực của cán bộ công nhân viên Kiểm toán Nhà nước khu vực XII, thể hiện sự tri ân đối với các cựu Thanh niên xung phong một thời quên mình vì nền độc lập-tự do của Tổ quốc. Nhân dịp này Đoàn Thanh niên Kiểm toán Nhà nước khu vực XII cũng đã trao tặng một bộ bàn và một chiếc nệm cho gia đình cựu Thanh niên xung phong Nguyễn Thị Lệ Xuân. Trong những năm qua Hội cựu Thanh niên xung phong tỉnh đã vận động các ngành, các cấp, các doanh nghiệp ủng hộ xây dựng được hơn 80 ngôi nhà cho cựu Thanh niên xung phong với tổng trị giá hơn 5 tỷ đồng.

HÀ ĐỨC THÀNH

• **TỔNG BIÊN TẬP:** ĐOÀN MINH PHỤNG • **PHÓ TỔNG BIÊN TẬP:** BÙI TẤN SĨ - TRẦN VĂN NGHĨA - KHUẤT ĐÌNH VIỆN • **TRÌNH BÀY:** VĂN PHÊ • **TÒA SOẠN, TRỊ SỰ:** 2A HOÀNG VĂN THỤ-TP. PLEIKU • Điện thoại: (059) 3872279-3824123 • Fax: (059) 3871645-3821153 • E-mail: chebanbgl@yahoo.com.vn hoặc toasoan@baogialai.com.vn • Điện thoại quảng cáo, phát hành: (059) 3824123-3824123 (106)-2470666 • Phòng bạn đọc: 2470444-3821031 (102) • **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRÚ TẠI THỊ XÃ AN KHÊ:** 35 Hoàng Hoa Thám, thị xã An Khê • Điện thoại-Fax: (059) 3837966 • **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRÚ TẠI THỊ XÃ AYUN PA:** 75 Hoàng Văn Thụ, thị xã Ayun Pa • Điện thoại-Fax: (059) 3652989 • GPXB số 1270/GP-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 17-7-2012 • Chế bản tại Tòa soạn Báo *Gia Lai* • In tại Công ty In Gia Lai, 102 Phạm Văn Đồng, thành phố Pleiku • **Giá 3.500 đồng**

Vận tải hành khách bằng xe buýt: Thực trạng và giải pháp

Bài cuối: Cần hỗ trợ cơ sở hạ tầng, pháp lý để phát triển hệ thống xe buýt

✍ LÊ LAN

Lý do tối ưu để đại bộ phận người dân lựa chọn phương tiện đi lại bằng xe buýt chính là sự thuận tiện, an toàn và chi phí thấp. Vậy để phát triển loại hình vận tải công cộng này, điều quan trọng là làm sao để giảm giá vé cũng như việc đầu tư tốt hơn đối với cơ sở hạ tầng, chất lượng phục vụ...

Ảnh: LÊ LAN

Có thể nói ở bất cứ đề án nào về xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống vận tải công cộng bằng xe buýt thì phương án trợ giá luôn được đặt lên hàng đầu và đây cũng chính là vấn đề "nói đi nói lại" ở rất nhiều hội nghị tại tỉnh ta. Thế nhưng, dù đã đưa vào hoạt động 7 năm nhưng thực tế việc trợ giá cho hệ thống vận tải công cộng bằng xe buýt của tỉnh vẫn chưa được quan tâm, chủ yếu vẫn do doanh nghiệp "tự bơi". Vì thế, xe buýt tại Gia Lai chưa thực sự thu hút người dân do giá vé không tính theo vé lượt mà tính theo vé chặng (tùy đoạn đường dài hay ngắn giá vé khác nhau), trong khi giá vé chặng cao hơn nhiều so với vé lượt ở các địa phương khác (ví dụ: vé xe buýt tại TP. Hồ Chí Minh chỉ từ 5.000 đồng đến 6.000 đồng/lượt, riêng học sinh, sinh viên chỉ 2000 đồng/lượt). Hơn nữa, các chính sách đối với các đối tượng là thương binh, người tàn tật vẫn chưa được quan tâm đúng mức; hệ thống nhà chờ, các điểm dừng cũng ít được đầu tư, nhiều nhà chờ cỏ mọc hoặc để hư hỏng, hoang phế…

Bên cạnh đó, việc tự hạch toán kinh doanh đối với một loại hình vận tải công cộng mang tính công ích khiến không ít doanh nghiệp gặp khó khăn, nhất là chi phí vật tư, nhiên liệu liên tục tăng cao. Tình trạng "thu không đủ chi" khiến một số tuyến bị cắt bớt chặng đường hoặc bỏ tuyến, thậm chí để tăng thu, có tuyến còn bị "biến tướng" theo kiểu xe đò bắt khách, trả khách vô tội vạ, không đúng nơi quy định hoặc chở thêm hàng…

Theo ông Nguyễn Hữu Quế-Phó Giám đốc Sở Giao thông-Vận tải Gia Lai thì ngoài phương án hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp thì tỉnh có thể nghiên cứu đến phương án trợ giá cho các đối tượng đi xe buýt như học sinh, công nhân hoặc cán bộ công chức-đây là đối tượng có nhu cầu đi xe buýt nhiều, thường xuyên, nhất là ở địa phương số lượng cán bộ, công chức đi làm ở các huyện chiếm tỷ lệ không nhỏ. Hoặc có thể lựa chọn những tuyến cần thiết (tuyến nội đô, tuyến đến các khu dân cư, khu công nghiệp…) để trợ giá phù hợp cũng như thực hiện miễn vé với trẻ em và người tàn tật… Có như vậy mới thu hút và tạo thói quen đi xe buýt cho người dân.

Theo thống kê của Sở Giao thông-Vận tải Gia Lai, hiện nay trên địa bàn có lượng lớn xe hợp đồng (90 chiếc) dùng để đưa đón học sinh, là loại hình khá phổ biến tại các trường học. Tuy nhiên, tần suất sử dụng những chiếc xe này khá thấp (thông thường xe chạy với tần suất 4 chuyến/ngày) gây lãng phí, hơn nữa việc chạy ít khiến giá vé được tính cao, bình quân từ 200 ngàn đồng đến 300 ngàn đồng/tháng (tùy theo từng trường cụ thể, giá vé cũng khác nhau). Mở rộng, phát triển hệ thống vận tải công cộng, đồng thời để sử dụng tối đa công suất của loại xe đưa đón học sinh, tỉnh nên đề nghị Bộ Giao thông-Vận tải xem xét chuyển mô hình xe hợp đồng đưa đón học sinh sang mô hình xe buýt, vì với loại hình xe buýt thì những xe hợp đồng trên có thể hưởng các quy định của Nhà nước về kinh doanh xe buýt, từ đó giá vé sẽ giảm hơn, số chỗ chở khách cũng tăng thêm (xe buýt có thêm chỗ đứng) như vậy sẽ thu hút thêm nhiều học sinh.

Song song với đó, các doanh nghiệp tham gia vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt cũng cần quan tâm đầu tư, cải thiện chất lượng, dịch vụ trên xe buýt tốt hơn; triển khai nhiều hoạt động quảng bá, maketin để thu hút quảng cáo nhằm giảm bớt chi phí, hạ giá thành; tổ chức đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và tuyên truyền giáo dục về đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lái xe, nhân viên phục vụ...

Về hệ thống cơ chế, chính sách để phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt cũng cần được hoàn thiện hơn. Chẳng hạn cho phép sử dụng quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển cho các dự án đầu tư phương tiện hoặc lãi suất 0% cho các dự án đối với các tuyến có trợ giá từ ngân sách và 3%/năm cho các dự án đầu tư xe buýt khác trong thời gian từ 7 đến 10 năm (tương đương một đời xe). Miễn thuế VAT và thuế thu nhập doanh nghiệp cho các đơn vị tham gia khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sử dụng kinh phí an toàn giao thông tại các địa phương để đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ xe buýt…

L.L

Nâng cao hiệu quả các công trình nước sạch

✍ ÁI CHÂU

Từ năm 2006 đến nay, bằng nhiều chương trình lồng ghép như: Chương trình Mục tiêu quốc gia về nước sạch-vệ sinh môi trường nông thôn, Chương trình 134, nguồn vốn từ ngân sách... huyện Chư Prông hiện có 18 công trình cung cấp nguồn nước sạch, hợp vệ sinh cho người dân. Nhưng để những công trình này hoạt động hiệu quả cần có nhiều biện pháp tích cực hơn từ các cơ quan chức năng.

Ảnh: ĐỨC THỤY

Những năm qua, sau khi các công trình nước sạch được đưa vào sử dụng, dự án đã bộc lộ nhiều bất cập cần tháo gỡ, nhiều công trình không phát huy được hiệu quả như mong muốn, một số công trình không hoạt động hết công suất, hay đang trong tình trạng bỏ hoang, xuống cấp nặng nề. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do người dân lâu nay vẫn còn thói quen lấy nước từ các con sông, suối, giếng đào về sinh hoạt. Bởi vậy, khi phải bỏ tiền mua nước từ các công trình nước sạch họ không mấy mặn mà. Cơ quan quản lý cũng vì thế mà không thể thu tiền của người dân để có kinh phí duy trì hoạt động và bảo dưỡng, mặc dù phần lớn người dân nơi đây vẫn phải đi lấy nước ở xa và nguồn nước không đảm bảo vệ sinh.

Không chỉ riêng người dân, các cơ quan chức năng làm công tác quản lý cũng đang phải loay hoay tìm nhiều biện pháp để khắc phục tình trạng công trình có mà không hoạt động, duy trì hoạt động bền vững. Hiện trên địa bàn huyện có 18 công trình, thì chỉ có 5 công trình hoạt động bền vững, 7 công trình hoạt động trung bình và có tới 6 công trình không hoạt động. Các công trình trên chỉ đáp ứng được 60-70% nhu cầu của người dân, tập trung tại các xã: Ia Boòng, Ia Tô, Ia Pia, Ia Phìn, còn lại chỉ đáp ứng 30-40%. Bên cạnh đó, cán bộ chuyên trách còn gặp nhiều khó khăn trong việc tính tiền sử dụng nước vì chưa có quy định thống nhất chung về mức giá.

Để khắc phục khó khăn trên địa bàn, ông Lê Quang Nhân Trí-cán bộ phụ trách Nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện Chư Prông cho biết: Hàng năm, cán bộ huyện, cán bộ Phòng Nông nghiệp và PTNT đã lập các đoàn thẩm định, kiểm tra những công trình nước sạch, đồng thời, có các biện pháp nhằm khắc phục tình trạng nhiều công trình đang hoạt động thiếu hiệu quả.

Ông Trí còn chia sẻ: Vì thiếu nhân lực, nên Phòng cũng đã lồng ghép chung vào nhiều chương trình khác, như chương trình điều tra bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, các chương trình tập huấn do huyện tổ chức, để xuống từng hộ dân trực tiếp tuyên truyền giúp cho người dân hiểu và sử dụng nguồn nước sạch vì sức khỏe của chính họ, chung tay bảo vệ, sử dụng hợp lý các công trình nước tập trung. Phòng cũng đã giao trực tiếp cho nhiều thôn tự quản lý các công trình nước sạch của thôn mình.

Đây cũng là tình trạng chung của nhiều huyện trên địa bàn tỉnh, cần được các cơ quan chức năng xem xét, tháo gỡ trong thời gian tới.

A.C

"Nhớ Bác lòng ta trong sáng hơn"

HOÀNG ĐÌNH THẺ

Bước sang năm 1969, đơn vị chúng tôi gặp muôn vàn khó khăn, bám đánh địch ở Đông Bắc thị xã Pleiku xa hậu cứ, xa hậu phương lương thực chủ yếu dựa vào dân. Toàn bộ đồng bào sống hợp pháp ở khu 3, khu 4 nay địch dồn hết vào các ấp chiến lược, kiểm soát gắt gao. Không nhận được lương thực, Đảng ủy tiểu đoàn có nghị quyết "Vừa chiến đấu vừa sản xuất".

Tiểu đoàn thành lập tổ rèn gồm 3 đồng chí nhanh chóng rèn dao quắm, rìu, cuốc. Trước và sau Tết Kỷ Dậu, các đại đội đều tổ chức phát rẫy, hậu cần về hậu cứ đổi lúa giống, bắp giống và xin hạt bí của đồng bào về cung cấp cho các đại đội, đơn vị nào cũng có rẫy ven suối.

Sau trận tập kích kho bom ARIA và tập kích đại đội cảnh sát ngụy ở ngã ba Phù Đổng thị xã Pleiku, tiểu đoàn rút về hậu cứ nghỉ ăn Tết Độc lập 2-9. Mấy ngày liên tiếp, mưa quá lớn những con suối nhỏ nước cũng lên cao, đục ngầu, chảy cuồn cuộn. Bộ đội vô cùng phấn khởi vì hai trận đánh đêm 18 rạng ngày19-8 thắng lớn, trên gửi điện khen ngợi.

Tin Bác mất làm không khí đơn vị chùn hẳn xuống, nỗi buồn và lo lắng hiện lên khuôn mặt của mọi người. Tỉnh ủy chủ trương tổ chức lễ truy điệu Bác theo từng cụm. Trời mưa liên tục không tổ chức tập trung được, ngay các đại đội của tiểu đoàn cũng bị chia cắt nên các đơn vị tổ chức cho bộ đội nghe buổi tường thuật lễ truy điệu Bác của Ban Chấp hành Trung ương Đảng qua Đài Tiếng nói Việt Nam. Mọi người ngồi im lặng lắng nghe, như nuốt lấy từng câu, từng chữ của bài Điếu văn, bản Di chúc qua lời đọc của Tổng Bí thư Lê Duẩn.

Từ nay, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta không còn có sự chỉ đạo của Bác, điều đó làm mọi người lo lắng suy nghĩ. Sau lễ tang là đợt học tập và làm theo Di chúc của Bác. Bản Di chúc được chép qua bản tin đọc chậm của Đài Tiếng nói Việt Nam, mỗi người đều có một bản tranh thủ học thuộc lòng. Di chúc được thảo luận trong sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, trước mỗi trận đánh. Di chúc của Bác đã ngấm vào máu thịt từng người và mang vào trận đánh.

Cứ điểm ngã ba Mỹ Thạch (nay là thị trấn Chư Sê) là một cứ điểm hỗn hợp Mỹ-Ngụy bộ binh, pháo binh, xe tăng có trên 800 lính. Xung quanh cứ điểm là 12 lớp rào kẽm gai và bãi mìn, bên trong có nhiều hầm ngầm lô cốt, có giao thông hào nối liền với nhau… Đây là nơi xuất phát hành quân và chi viện cho các cuộc càn quét vào vùng giải phóng khu 4, khu 5 và khu 6. Chúng huênh hoang tuyên bố: Mỹ Thạch bất khả xâm phạm. Được trên giao nhiệm vụ đánh Mỹ Thạch, cán bộ chiến sĩ vô cùng phấn khởi nhưng cũng có nhiều khó khăn, thử thách. Bộ phận đi chuẩn bị chiến trường do đồng chí Văn Đình Dư-Tiểu đoàn trưởng và đồng chí Triệu Duy Hái-Tiểu đoàn phó chỉ huy. Đêm thứ ba đang đột nhập vào thì địch bắn ra, đồng chí Triệu Duy Hái bị thương. Chiều hôm sau họp rút kinh nghiệm soát xét xem có để lộ dấu vết, cuộc họp đã đi đến kết luận: Địch chỉ bắn vu vơ theo quy luật.

Đêm ngày 5 rạng ngày 6-11-1969, tiểu đoàn tổ chức tập kích Mỹ Thạch. Vào lúc 2 giờ 30 phút, ba quả B40 bắn vào sở chỉ huy là hiệu lệnh tiến công, bộ đội đồng loạt đánh phá các mục tiêu, địch hoàn toàn bị bất ngờ không kịp phản ứng. Khoảng 30 phút sau chúng mới hoàn hồn, từ các hầm ngầm lô cốt còn sót lại bắn đại liên xối xả vào đội hình tiến công của ta, bộ đội nhảy xuống giao thông hào tránh đạn, đồng chí Y Đôn Đại đội phó Đại đội 70 ôm B40 bò lên bắn sập lô cốt, đồng chí trúng đạn hy sinh (ngày 6-11-1978, đồng chí được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân), đồng chí Nguyễn Chương Đại đội trưởng Đại đội 60 gom thủ pháo bò lên diệt hầm ngầm trúng đạn hy sinh. Kết thúc trận đánh, hơn 200 tên địch bị tiêu diệt, đánh sập 30 nhà, phá hủy 8 khẩu pháo 105 ly, 1 xe tăng, 15 lô cốt và thu một số vũ khí. Trận đánh thể hiện ý chí quyết tâm cao của cán bộ chiến sĩ Tiểu đoàn 408 thực hiện Di chúc của Bác. Ý chí và quyết tâm ấy cũng là ý chí của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đánh cho Mỹ cút, Ngụy nhào vào ngày 30-4-1975 giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

H.Đ.T

Cuộc sống quanh ta

"Còn sức còn đi tìm đồng đội"

NGUYỄN DUNG

Ông Sáu trò chuyện với phóng viên. Ảnh: N.D

Gần 20 năm đi tìm đồng đội, người thương binh sắp bước sang tuổi "xưa nay hiếm" Vũ Hồng Sáu (74 Tô Vĩnh Diện, tổ 10, phường Hoa Lư, TP. Pleiku) đã góp công phát hiện và đưa về các nghĩa trang 34 bộ hài cốt liệt sĩ, đem lại niềm an ủi cho nhiều gia đình.

"Là người đã vào sinh ra tử, từng nằm bên xác đồng đội ngay hàng rào kẽm gai, từng tự tay chôn đồng chí mình nên tôi chỉ muốn đem chút kinh nghiệm của anh lính trinh sát am hiểu việc đọc bản đồ giúp các gia đình liệt sĩ tìm hài cốt người thân cho vơi nhẹ nỗi đau mất mát"-ông Sáu mở đầu câu chuyện với chúng tôi bằng những lời gan ruột như thế.

Sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở xã Gia Hòa, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, năm 20 tuổi (1968), chàng thanh niên Vũ Hồng Sáu lên đường nhập ngũ và đầu quân vào Đại đội 10, Tiểu đoàn 2, Bộ Tư lệnh 305 Đặc công. Huấn luyện xong, ông cùng đồng đội lên đường vào Nam chiến đấu, từng ở Đại đội 10, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 400 Đặc công và Trung đoàn 25 của Mặt trận Tây Nguyên; rồi làm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 733, Sư đoàn 315 của Quân khu 5. Năm 1987, ông về làm Phó Tham mưu trưởng, Trưởng ban Tác chiến Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai-Kon Tum (cũ) và nghỉ hưu tháng 6-1993. Thời chiến, ông tham gia rất nhiều trận đánh (kể cả ở nước Lào, Campuchia và Thái Lan) và được kết nạp Đảng tại mặt trận khi mới được 2 tuổi quân (1970). Sang thời bình, với cương vị của mình ông cũng chẳng còn thời gian lo cho gia đình. Thế nên, khi nghỉ hưu, ông vừa tham gia công tác tại địa phương, vừa đi làm thêm kiếm tiền để phụ giúp vợ con. Vốn có kinh nghiệm của nghề đục đá học được từ các cụ trong làng hồi còn nhỏ, ông đi làm hòn non bộ, trồng cây cảnh cho các khách sạn trong tỉnh, ở TP. Hồ Chí Minh và tham gia làm các công trình cùng Đoàn Mỹ thuật Trung ương với thu nhập rất khá. Thế nhưng ông bỏ tất cả để đi tìm mộ liệt sĩ từ năm 1995 đến nay.

"Ngày đó, người nhà liệt sĩ Nguyễn Văn Sơn ở Hà Nội được anh em ở đơn vị cũ mách tôi là người trực tiếp chôn anh Sơn nên tìm đến nhờ giúp đỡ. Lần đầu tiên tôi tìm được 23 hài cốt đồng đội. Thế là họ cứ mách nhau tìm đến, từ đó tôi bỏ hết việc để đi tìm đồng đội. Đến nay, tôi đã tìm được 34 hài cốt liệt sĩ; trong đó, 4 đồng chí được gia đình đưa về quê, gồm: liệt sĩ Nguyễn Văn Sơn-nguyên là Trung úy, Đại đội trưởng Đại đội 4, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 25, quê ở Hà Nội; liệt sĩ Trần Kình-nguyên là Thượng úy, Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 631, Mặt trận Tây Nguyên, quê xã Gia Hòa, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; liệt sĩ Phan Thanh Huệ-nguyên là Chuẩn úy, Chính trị viên Đại đội 4, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 25, quê xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; liệt sĩ Lê Xuân Trang-nguyên là Thiếu tá, Trung đoàn phó, Tham mưu trưởng Trung đoàn 733, Sư đoàn 315, Quân khu 5, quê thị xã Ninh Bình. Số anh em còn lại đưa về Nghĩa trang Liệt sĩ huyện Ia Grai và Nghĩa trang Liệt sĩ huyện Chư Prông.

Chỉ vào một cái túi màu xanh cỏ úa đã cũ, cái lưỡi lê bằng thép không gỉ và một mảnh bản đồ đen sì như treo trên gác bếp, ông cười bảo: "Đồ của Mỹ đấy. Tôi biến nó thành đồ đựng tài liệu đi tìm anh em mình". Ông giải thích, đồ của Mỹ rất bền, bản đồ thì cực kỳ chính xác. Sở dĩ tấm bản đồ chỉ còn một mảnh vì hồi đó nhà bị đột nên không bảo quản được, tôi chỉ cất giữ phần quan trọng nhất-nơi xảy ra nhiều trận đánh, anh em mình hy sinh nằm lại ở đó. Trong "bộ đồ nghề" của ông, tôi còn thấy 1 cái la bàn nhỏ (kỷ vật từ trận đánh năm 1972-N.V), một số tờ giấy ghi danh sách liệt sĩ, các bản phô tô giấy báo tử, mấy tấm ảnh làm lễ truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ của gia đình liệt sĩ gửi vào, số điện thoại, thư cảm ơn…

Hỏi về kinh nghiệm đi tìm mộ liệt sĩ, ông bảo: Trước hết, phải được gia đình ủng hộ. Khi đi tìm, phải thu thập các tài liệu liên quan như danh sách liệt sĩ tham gia trận đánh nào, ở đâu; danh sách những liệt sĩ đã được đưa về các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh; giấy báo tử của gia đình (nếu ghi KT là của Tây Nguyên); bản đồ địa bàn (xin của các địa phương)... Căn cứ vào giấy báo tử để phán đoán liệt sĩ đã từng hoạt động ở vùng nào và đến Cục Chính sách của Quân đoàn 3 để được cung cấp tọa độ chết, tọa độ chôn. Khi lấy được tọa độ, dùng la bàn và dựa vào dân để tìm. Nếu đào được hài cốt mà có dép râu Trung Quốc, cúc áo 4 lỗ, hoặc bao đựng ống nhòm Liên Xô thì chắc chắn là quân mình. "Tôi là lính trinh sát nên chỉ tin vào khoa học quân sự nhưng cũng không loại trừ tâm linh. Nhiều trường hợp, có người nhà đi cùng là cứ tuồn tuột một mạch đến tận nơi. Riêng anh Sơn, khi đưa hài cốt anh về nổ cả hai lốp xe, không đi được. Chị gái anh Sơn cười bảo tôi: Chắc cậu ấy giận vì về đến Pleiku mà không cho cậu ấy vào nhà chú. Tôi bảo không tin, nhưng thôi sống sao chết vậy. Tôi làm bát canh cá và miếng thịt, đĩa xôi đem đến khách sạn cúng rồi dẫn vào nhà. Thế là sáng hôm sau, xe đi một mạch về Hà Nội"-ông kể, mắt ngân ngấn lệ.

Trước khi chia tay chúng tôi, ông trầm ngâm: "Mấy chục năm rồi địa hình có nhiều thay đổi, chỉ lính trinh sát giỏi nhìn bản đồ mới biết được chứ người khác khó mà nhận ra. Tôi sẽ tiếp tục đi tìm anh em đến khi không còn sức mới thôi".

N.D

Giai thoại về một "vị tướng già"

NGUYỄN KHẮC QUÁN

Sở dĩ tôi phải để cụm từ trên trong ngoặc kép vì biệt hiệu này do quân đội Mỹ dành cho ông, một trong những vị tướng từng làm Tư lệnh trưởng tại Mặt trận Tây Nguyên trong kháng chiến chống Mỹ. Ông còn được Bác Hồ và lính Tây Nguyên tặng những danh-biệt hiệu khác nữa. Xin giới thiệu một ít giai thoại về ông.

Anh hùng Núp (hàng đầu thứ hai từ phải sang) dự Đại hội Anh hùng Chiến sĩ thi đua. Ảnh: Tư liệu

ÔNG GIÀ "VÁC CẦN CÂU MÀ ĐÁNH GIẶC"

Sông suối Tây Nguyên trước đây chỗ nào cũng lắm cá. Gần như chiến sĩ nào cũng sắm vài ba lưỡi câu và một cuộn sợi dây cước. Hễ dừng quân chỗ nào để ăn trưa hay tạm trú dọc đường đi, lính ta đều tranh thủ buông câu. Chỉ cần vài chục phút là được dăm mười con, góp lại tha hồ nấu canh chua bằng lá rừng cho cả tiểu đội. "Vị tướng già" cũng có thú vui này. Mỗi khi làm việc căng thẳng, ông thường đi ra suối gần lán ở để câu cá. Ông thường đem theo cần vụ, vệ binh và một trợ lý tác chiến, cùng với một tấm bản đồ. Ông tìm một chỗ bằng phẳng hoặc một tảng đá đẹp, cùng mọi người ngồi xuống và thả câu. Đầu ông cũng cúi xuống như thể đang chăm chú chờ đợi con cá tới đớp mồi. Chỉ đến khi chú cần vụ nhắc thủ trưởng, ông mới "ờ" một tiếng và cài lại mồi câu khác. Đang câu nửa chừng, chợt ông nhớ ra điều gì, liền bảo đồng chí trợ lý tác chiến ngồi cạnh:

-Cậu lấy bản đồ đem trải ra đi!

Đồng chí trợ lý tác chiến liền mở xắc cốt đeo theo mình, lấy tấm bản đồ ra, trải phẳng phiu trên một tảng đá. Cả hai thầy trò cùng chụm đầu chỉ trỏ trên tấm bản đồ và bàn bạc cùng nhau. Họ đang trao đổi về cách điều binh và các mẹo đánh trong chiến dịch sắp sửa diễn ra nay mai một cách say sưa, mặc cho lưỡi câu bị cá lôi đi.

Thì ra, "vị tướng già" đi câu để thay đổi không khí và nghĩ, tìm kế đánh giặc.

"TÔI SẼ "ĐIỀU" MỸ RA CHO CÁC CẬU TÚ THA HỒ MÀ ĐÁNH!"

Thời chiến tranh, đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Sê Đăng ở phía Tây sông Sa Thầy, Pô Cô thường có thói quen phát rẫy trồng lúa, trỉa bắp một hai mùa thì bỏ hoang và đi phát rẫy mới. Tấm bản đồ của "vị tướng già" cũng đánh dấu các rẫy hoang đó bằng ký hiệu B_1, B_2, B_3… Lính ta quen gọi là: bãi một, bãi hai, bãi ba…

Một hôm, ông ra lệnh cho các đơn vị lập trận địa bao quanh các bãi trống mà ông đã dự kiến từ trước. Ông yêu cầu trận địa phải có hầm hào chắc chắn và ngụy trang chu đáo. Riêng các phân đội pháo binh, ông còn yêu cầu đo đạc cự ly cẩn thận bằng dây chính xác từ điểm đặt pháo đến từng điểm mà địch có thể đặt sở chỉ huy, trạm truyền tin, trận địa pháo và các ụ súng bộ binh của chúng, nhằm tính toán các phần tử bắn sẵn, khi có lệnh phát hỏa sẽ bắn trúng địch ngay từ loạt đạn đầu.

Lính ta bàn tán xôn xao: "Ông già kỳ quặc thật! Ở nơi khỉ ho cò gáy, sâu trong vùng căn cứ của ta, làm gì có Mỹ mà bắt anh em xây dựng trận địa!". Ông già nghe được liền bảo: "Tôi sẽ "điều" Mỹ ra cho các cậu tha hồ mà đánh! Nếu đánh không xong, tôi sẽ phạt nặng đấy!".

Vài hôm sau, người ta thấy một tiểu đoàn hành quân giữa ban ngày vào một vùng rừng ven thị xã Pleiku. Đêm lại bí mật rút ra và sáng hôm sau lại luồn rừng đi vào, đêm lại rút ra. Lại vào… lại ra…, thám báo địch báo về: "Có cỡ cấp sư đoàn Việt cộng đang lần lượt tiến vào gần thị xã Pleiku! Chúng chắc mẩm ta đang chuẩn bị đánh lớn vào Pleiku trong mùa khô 1965-1966. Cùng lúc đó, ta bao vây đồn biệt kích địch ở Plei Me. Quân địch điều một chiến đoàn ngụy đến giải vây. Ta mở trận giao thông chiến đón đánh quân cứu viện, diệt 68 xe cơ giới các loại, loại ra khỏi vòng chiến đấu chiến đoàn ngụy này. Đó là ngày 23-10-1965.

Lập tức quân Mỹ dùng chiến thuật nhảy cóc bằng trực thăng vận, lần lượt đổ quân đóng chốt từ xa đến gần tại các điểm B_1, B_2, B_3,… để chặn đường rút lui của quân ta. Đồng thời dùng B52 rải thảm bom phát quang để tiêu diệt hoặc sát thương quân ta trên đường hành quân, tập kích vào các điểm chốt của chúng.

Nhưng nhờ có hầm rào vững chắc và đã ém sẵn từ trước nên lính ta vẫn an toàn. Bộ Tư lệnh lập tức phát lệnh cho pháo binh nã pháo vào các trận địa địch vừa đóng chốt, hầm hào còn sơ sài. Và bộ binh chớp nhoáng đánh vào các điểm chốt đó. Bị bất ngờ, quân Mỹ bị tiêu diệt gọn một tiểu đoàn và một tiểu đoàn khác bị thiệt hại nặng, tạo điều kiện cho chiến dịch Plei Me mùa khô 1965-1966 thắng lợi giòn giã. Lực lượng vũ trang Tây Nguyên vinh dự được Bộ Chỉ huy Miền tặng một lúc 2 Huân chương Quân công Giải phóng hạng nhất vì lập công xuất sắc và đã tiêu diệt một tiểu đoàn bộ binh Mỹ đầu tiên trên chiến trường miền Nam.

NỤ HÔN NHỚ ĐỜI

Đầu năm 1967, Bộ Tư lệnh B3-Mặt trận Tây Nguyên-mở Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua. Các anh hùng chiến sĩ thi đua mắc võng nghỉ đêm trong những khung lán tạm, phủ bạt. Đúng lúc ấy, vị Tư lệnh kiêm Chính ủy của Mặt trận bảo tôi (tác giả viết bài này) cùng đi với ông tới thăm các lán. Ông bảo, không được giới thiệu ông với mọi người mà lẳng lặng đi ngang qua để quan sát. Tôi chỉ giới thiệu với ông: Lán đó thuộc đơn vị nào, mà chỉ nói nhỏ vừa đủ để ông nghe thấy.

Trăng sáng vằng vặc, ánh sáng lọt qua cánh rừng bằng lăng lung linh, khiến các chiến sĩ thêm vui. Họ bàn tán về đội văn nghệ xung kích của Mặt trận vừa biểu diễn hồi hôm khá sôi nổi. Rồi họ lại chuyển qua những đề tài khác. Nào là Bộ Tư lệnh rất tâm lý: Thấy anh em từ chiến trường về, quần áo, giày dép chẳng ra sao cả, liền lệnh cho hậu cần phát ngay cho mỗi người một bộ quần áo và đôi dép cao su. Họ còn nghe được câu nói của Tư lệnh kiêm Chính ủy: "Anh chị em không tiếc xương máu, nên ta càng không thể tiếc mấy bộ quần áo, mấy đôi dép". Giữa lúc các cơ quan, đơn vị phục vụ phía sau đã 4 năm qua chưa được cấp phát một thứ gì, chủ yếu tự vá víu lấy mà mặc, tự đi lấy lốp xe địch bị bắn cháy làm dép, do chiến trường còn nhiều khó khăn.

Sáng hôm sau khai mạc Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua thì được tin một chiến sĩ bắn rơi một chiếc trực thăng và bắt sống tại trận tên phi công Mỹ. Chiến sĩ ấy liền được triệu tập về dự Đại hội. Ban tổ chức Đại hội giới thiệu người chiến sĩ ấy lên sân khấu. Lập tức từng tràng pháo tay rộ lên như sấm dậy. Tư lệnh trưởng kiêm Chính ủy ngồi hàng ghế đầu vội nhanh nhẹn bước lên, ôm chầm lấy người chiến sĩ bé nhỏ ấy và hôn lấy hôn để. Mái đầu bạc ôm âu yếm mái đầu xanh. Cả hội trường đứng dậy vỗ tay không dứt.

Thật là những nụ hôn hiếm có, nụ hôn nhớ đời, nụ hôn dành cho tất cả mọi người có mặt trong hội trường, nụ hôn của lớp người già dành cho những "Hoài Văn Hầu" thế hệ Hồ Chí Minh. Ông đúng là vị Tư lệnh kiêm Chính ủy của Mặt trận, ông xứng đáng được Bác Hồ đặt cho danh hiệu: "Chú Hai Mạnh!"-Mạnh cả quân sự và mạnh cả về chính trị-ông là Đại tướng, nguyên Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam: Chu Huy Mân.

N.K.Q

Thăm "Làng cà phê" giữa lòng thành phố

Buôn Ma Thuột được coi là thủ phủ cà phê của tỉnh Đak Lak nói riêng, của Tây Nguyên và cả nước nói chung, vậy nên việc mời đi uống cà phê ở nơi đây là một nét văn hóa, một phong cách làm nên nét đặc trưng không lẫn vào đâu được. Tại Buôn Ma Thuột, quán cà phê có mặt ở hầu khắp các con phố.

Nếu du khách nào muốn thưởng thức và xem tận mắt cách thức và các công đoạn pha chế cà phê từ khi còn nguyên hạt đến khi thành một ly cà phê nóng thỏa mùi thơm hấp dẫn thì nên ghé "Làng cà phê" nằm cuối đường Lê Thánh Tông. Nơi đây được những người ghiền cà phê ví như một thủ phủ cà phê thu nhỏ ngay trong lòng thành phố Buôn Ma Thuột. Bạn có thể lựa chọn nhiều hương vị khác nhau tùy theo sở thích như cà phê chồn, cà phê tươi, cà phê classical…

"Làng cà phê" có một kiến trúc cổ kính xen lẫn hiện đại. Đó là một không gian thưởng thức cà phê đúng nghĩa, là dãy nhà cổ gắn liền và ẩn mình trong khung cảnh thiên nhiên xanh mát. Cà phê vô tình trở thành thứ ngôn ngữ không lời truyền tải những rung động, nỗi niềm của những người có cùng sở thích nhâm nhi, thưởng thức cà phê. "Làng cà phê" còn là nơi lý tưởng để khám phá tìm hiểu về nét văn hóa của vùng đất đỏ bazan cũng như nhiều quốc gia trên thế giới, thông qua hệ thống hiện vật được trưng bày liên quan đến việc trồng và chế biến cà phê trên thế giới.

BÙI HƯƠNG THẢO

Ảnh Bác Hồ bằng lụa từ năm 1964 do đồng chí Nguyễn Văn Bồng tặng cho phòng truyền thống Báo **Gia Lai.**

Lần đầu tiên ảnh Bác Hồ in trên báo Quyết Thắng

✍ **BÙI QUANG VINH**

Bước sang đầu năm 1964, cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước, tình hình có chuyển biến thuận lợi cho ta. Ở Tây Nguyên Mặt trận B3 được thành lập làm nức lòng nhân dân các dân tộc các tỉnh: Gia Lai, Kon Tum, Đak Lak vì từ đây có thêm lực lượng hùng hậu, chính quy phối hợp tác chiến trên chiến trường cao nguyên.

Vào trung tuần tháng 5-1964, ở căn cứ Krong có một sự kiện đến với báo Quyết Thắng (Gia Lai), đó là đoàn làm phim nước ngoài được Trung ương giới thiệu vào chiến trường Tây Nguyên và họ xin quay cảnh làm báo với công nghệ in thô sơ của ta (in thạch bản). Một số đồng chí in li tô thành thục, trong đó có đồng chí Nguyễn Văn Bồng làm Trưởng bộ phận in báo đã thực hiện nhiều công đoạn in li tô rất kỳ công, tỉ mỉ. Từ khâu viết chữ ngược trên phiến đá đến việc chế biến mực in đến khâu in cho ra sản phẩm được anh em thực hiện một cách đẹp mắt, nhanh gọn khiến đoàn làm phim rất thích thú, thán phục và hài lòng vì đã có những thước phim tư liệu quý hiếm. Mấy ngày sau đó, cơ quan Tuyên huấn có tổ chức làm lễ sinh nhật Bác Hồ (19-5), kết hợp tổ chức lễ kết nạp đảng viên mới. Đồng chí Nguyễn Văn Bồng kể: Việc trang trí cho buổi lễ rất đơn sơ, giản dị, không có cờ Đảng, cờ Tổ quốc, chỉ có lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng bé tí được treo lên với chiếc bình đông cắm mấy nhành hoa rừng. Đoàn làm phim hỏi tôi bằng tiếng Việt lơ lớ "Làm lễ gì ?"; tôi nói "-Làm lễ kết nạp đảng viên mới". Ông Trưởng đoàn làm phim biết chúng tôi không có ảnh Bác Hồ nên lấy ra từ trong túi xách của mình một tấm hình Bác Hồ dệt bằng lụa còn mới tặng cho tôi. Tôi vô cùng vui mừng, cảm ơn rối rít. Tôi liền chặt le làm khung để lồng ảnh Bác rồi cẩn trọng đặt dưới lá cờ Mặt trận làm cho buổi lễ thêm phần long trọng. Từ đó, lãnh đạo Ban Tuyên huấn chỉ đạo bộ phận li tô phải nghiên cứu tìm cách in được ảnh Bác Hồ lên báo Quyết Thắng để phát cho các cơ quan, ban ngành và đồng bào trong vùng giải phóng. Với quyết tâm và óc sáng tạo của anh em trong bộ phận in, đặc biệt là đồng chí Nguyễn Văn Bồng đã dày công nghiên cứu thực hiện công việc đầy khó khăn này. Lúc đó, anh em không ai biết vẽ; mà dẫu có họa sĩ đi nữa cũng không thể nào vẽ được trên mặt đá trơn, lại vừa vẽ ngược mới khó.

Đồng chí Bồng kể lại: Với quyết tâm làm cho kỳ được, chúng tôi chùi rửa phiến đá cho sạch, phơi khô để nguội, dùng giấy than, đặt bề láng mực xuống mặt đá, lấy tấm hình Bác đặt sấp lên trên giấy than, dùng bút chì kẻ phía sau hình Bác, cẩn thận từng chi tiết nhỏ, từng cọng tóc, sợi râu. Nét bút chì ấn xuống giấy than in sau mặt đá toàn bộ hình Bác Hồ. Bấy giờ, chúng tôi mới gỡ giấy than và tấm hình ra, bắt đầu đồ lại bằng mực viết li tô rồi lên cốt bằng nước chanh, rửa lại thật sạch, kê dựng lên, không để con vật gì rơi hay bò lên đó. Ngày hôm sau khi cứng cốt, chúng tôi thoa nước chanh loãng một lần nữa, tạt nước sạch, lấy ru lô mực lăn đều lên phiến đá rồi đặt tờ giấy trắng lên, dùng ru lô lăn qua giấy, nắm góc tờ giấy kéo ngược về sau, lúc này mặt giấy in hình Bác Hồ rõ y hệt trong bức chân dung. Chúng tôi mừng reo như nhặt được của quý. Từ đó, hình Bác Hồ khi có dịp chúng tôi lại đăng lên báo. Đặc biệt là hàng năm, vào ngày Tết Nguyên đán, chúng tôi in trang trọng chân dung của Bác Hồ và bài thơ chúc Tết của Người trên trang nhất của báo để gửi cho cán bộ, chiến sĩ, đồng bào trong tỉnh.

Khi chiến dịch Mậu Thân 1968 nổ ra, đồng chí Bồng cùng anh em in li tô được điều động mang toàn bộ phương tiện in ấn để theo đoàn quân vào tiếp quản thị xã Pleiku. Anh em theo các cánh quân chưa vào đến thị xã thì bị địch phát hiện và chúng kiềm chế chúng ta bằng hỏa lực rất mạnh. Trên đường rút lui, anh Bồng mang phiến đá in cùng bức chân dung Bác Hồ bằng lụa vượt vòng vây của địch. Một loạt đạn găm vào sau ba lô có phiến đá khiến anh ngã chúi tới trước. Khi về đến nơi an toàn, anh Bồng mở ba lô xem lại thì phiến đá trúng đạn vỡ làm 4 mảnh, quần áo đem theo bị xuyên thủng nhiều lỗ nhưng tấm ảnh Bác Hồ vẫn còn nguyên vẹn. Anh tâm sự: Lúc ấy tôi bùi ngùi xúc động; nhìn thấy ảnh Bác đôi mắt vẫn sáng ngời nhìn tôi như nở nụ cười thản nhiên-Bác cháu ta vẫn bên nhau suốt đời!

Mới đây, đồng chí Nguyễn Văn Bồng đã đem kỷ vật-tấm ảnh Bác Hồ bằng lụa năm nào trong kháng chiến tặng lại cho phòng truyền thống Báo *Gia Lai*. Đây là tư liệu, hiện vật quý có giá trị lịch sử của báo chí nói riêng và lịch sử cách mạng nói chung của tỉnh nhà.

B.Q.V

Quảng trường Ba Đình hôm nay. Ảnh: **K.N.B**

Dạy "Tuyên ngôn Độc lập" là khơi dậy lòng tự hào và tình yêu đất nước

✍ **NHẬT MINH**

Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đời vào ngày 2-9-1945, không chỉ là mệnh lệnh trái tim, là sự thôi thúc bên trong của tác giả mà quan trọng hơn, còn là tiếng nói của lịch sử, đáp ứng yêu cầu đặt nền móng pháp lý vững chắc đầu tiên xây dựng nước Việt Nam độc lập. Tác phẩm được đưa vào sách Ngữ văn 12 (tập 1) và lâu nay được xem là một trong những nội dung quan trọng trong phần kiểm tra, đánh giá.

Hiện nay, Bộ đang khuyến khích dạy theo phương pháp tích hợp-một trong những nội dung đổi mới toàn diện giáo dục. Đây là tác phẩm có giá trị nhiều mặt và ý nghĩa to lớn của bản tuyên ngôn; thể hiện được vẻ đẹp của tư tưởng và tâm hồn tác giả, khơi dậy cho người đọc lòng yêu nước-căm thù giặc, ý thức giữ gìn quyền độc lập-tự do của dân tộc; thấy được trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Mục đích của tác phẩm "Tuyên ngôn Độc lập" là nhằm khẳng định quyền độc lập-tự do của dân tộc ta; bác bỏ luận điệu sai trái của thực dân Pháp trước dư luận quốc tế; tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp chính nghĩa của dân tộc. Đối tượng mà Bác Hồ muốn hướng đến không chỉ nhân dân Việt Nam mà cả nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, kẻ thù xâm lược. Tác phẩm cũng đạt được những giá trị to lớn, như giá trị lịch sử: mở ra một kỷ nguyên mới-độc lập, tự do cho dân tộc; xóa bỏ chế độ thực dân phong kiến; xác định quyền tự chủ và vị thế của dân tộc Việt Nam và quyền bình đẳng của dân tộc trên thế giới; bên cạnh, tác phẩm còn có giá trị văn học: đây là áng văn chính luận mẫu mực, lập luận chặt chẽ, lý lẽ sắc bén, bằng chứng xác thực.

Ở nội dung cốt lõi của phần 1: Nếu như hai bản Tuyên ngôn của Pháp và Mỹ chỉ tập trung vào quyền con người, quyền của người dân thì "Tuyên ngôn Độc lập" của Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến quyền tự do, độc lập dân tộc. Đây mới là điểm then chốt đối với vận mệnh của nước ta. Vì quyền độc lập, tự do của dân tộc như một lẽ phải trong quan hệ quốc tế, đặc biệt đối với một dân tộc thuộc địa, chưa được các nước lớn thừa nhận. Việc viện dẫn hai bản Tuyên ngôn của Pháp và Mỹ vừa có tác dụng thể hiện sự tôn trọng thành quả văn hóa nhân loại, vừa có tác dụng chiến đấu, khiến các cường quốc không dễ nuốt lời, chối bỏ quyền độc lập chính đáng của Việt Nam.

Đến phần 2, tác giả chuyển sang tố cáo tội ác của thực dân Pháp, bất chấp lẽ phải, lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái để nô dịch nhân dân ta trong hơn 80 năm. Tác giả vạch ra 5 tội ác về chính trị, 4 tội ác về kinh tế của chúng.

Phần còn lại là tuyên bố độc lập, thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp. Toàn dân Việt Nam kiên quyết chống lại âm mưu của thực dân Pháp. Tiếp theo là ràng buộc các nước đồng minh vào việc công nhận quyền độc lập của dân tộc Việt Nam. Lý do thứ nhất là: Họ đã công nhận nguyên tắc dân tộc bình đẳng thì không thể không công nhận quyền độc lập của Việt Nam. Lý do thứ hai là một dân tộc đã chống ách thực dân và đã đứng về phe đồng minh chống phát xít thì nhất định: "Dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc phải được độc lập!". Cuối cùng, "Tuyên ngôn Độc lập" đã dùng lẽ phải và sự thật thực tế để khẳng định nền độc lập của Việt Nam. Người còn cảnh báo đối với kẻ thù: Để bảo vệ thành quả đó thì dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để bảo vệ, giữ vững quyền tự do, độc lập ấy. Lời kết như sấm truyền, cảnh báo cho kẻ thù từ ngàn xưa về tinh thần bất khả xâm phạm của dân tộc: "Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm/Nhữ đẳng hành khang thủ bại hư".

Gần 70 năm đã trôi qua, những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong "Tuyên ngôn Độc lập" đã trở thành sức mạnh to lớn, đưa dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn thách thức, thực hiện lời thề với Người trong ngày lễ độc lập "Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Tuyên ngôn Độc lập đã và đang khơi nguồn sáng tạo soi sáng con đường cách mạng Việt Nam hướng lên tầm cao mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ phát triển mới; vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Là công dân của nước Việt, mỗi người trước hết phải có lòng yêu nước. Đó là tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước; yêu thương đối với đồng bào, giống nòi; lòng tự hào dân tộc chính đáng; cần cù, sáng tạo trong lao động; có tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc; đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm. Truyền thống yêu nước là truyền thống dân tộc cao quý và thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam, là cội nguồn của các giá trị truyền thống khác.

N.M

Đại hội chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh tỉnh lần thứ III

Chiều 27-8, tại Hội trường Hội Văn học Nghệ thuật Gia Lai, Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Gia Lai tổ chức Đại hội tổng kết nhiệm kỳ 2009-2014 và đề ra phương hướng hoạt động cho nhiệm kỳ 2014-2019.

Trong nhiệm kỳ qua, Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Gia Lai đã tham gia nhiều trại sáng tác nhiếp ảnh do Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch tổ chức; tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ như: công tác thẩm định ảnh, lý luận phê bình nhiếp ảnh; tham gia 5 cuộc triển lãm cấp khu vực, triển lãm ảnh nghệ thuật toàn quốc và ảnh nghệ thuật quốc tế tại Việt Nam với hàng trăm tác phẩm được chọn, nhiều tác phẩm đạt giải thưởng cao quý. Tính đến nay, chuyên ngành nhiếp ảnh đã giành được hơn 1.000 giải thưởng trong nước và quốc tế, trong đó có nhiều giải thưởng lớn, giải tác giả xuất sắc nhất cuộc thi… Bên cạnh những thành tích sáng tác, triển lãm, Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Gia Lai còn chú trọng đến công tác đền ơn đáp nghĩa; đã vận động xây dựng được căn nhà tình nghĩa cho một gia đình cựu chiến binh bị nhiễm chất độc da cam/dioxin tại xã Ayun, huyện Chư Sê.

Tại Đại hội, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Trần Phong tiếp tục được bầu làm Chi hội trưởng, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Dực làm Chi hội phó.

NGUYỄN GIANG

Diện mạo văn hóa của đồng bào các dân tộc Bắc Tây Nguyên

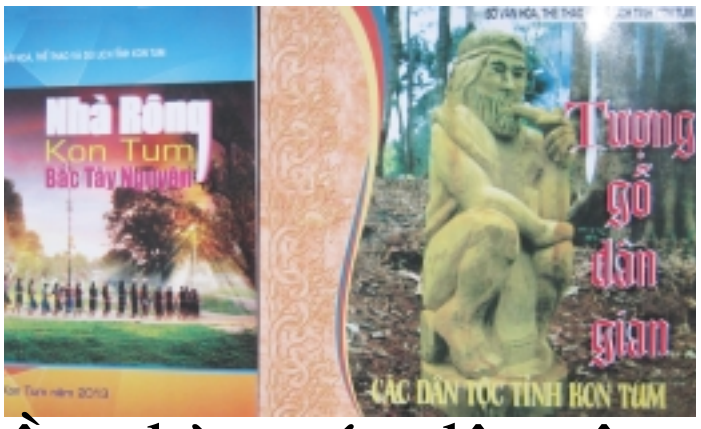

PHÙNG SƠN

"Nhà rông Kon Tum Bắc Tây Nguyên" và "Tượng gỗ dân gian của đồng bào các dân tộc tỉnh Kon Tum" là hai cuốn sách được Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch Kon Tum xuất bản năm 2013. Đây là hai cuốn sách đẹp về hình thức và phong phú về nội dung. Cuốn ***Nhà rông Kon Tum Bắc Tây Nguyên*** với các bài viết đã khẳng định: "Nói đến Tây Nguyên, hầu như bao giờ người ta cũng nghĩ ngay đến nhà rông và nhà rông là linh hồn của làng… Đặt nhà rông cũng tức là đặt trái tim cho cơ thể làng". Khi nói về bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc Tây Nguyên, đầu tiên bao giờ người ta cũng đề cập đến nhà rông như là một biểu tượng đầy đủ nhất của văn hóa vùng Tây Nguyên. Các tác giả cho rằng làng-nhà rông-lễ hội của đồng bào các dân tộc thiểu số có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ và văn hóa làng sản sinh văn hóa nhà rông.

Về cuốn ***Tượng gỗ dân gian các dân tộc tỉnh Kon Tum***: Phần lớn bài dẫn đề đều nghiêng về giới thiệu vườn tượng gỗ gắn với khu du lịch sinh thái ở Măng Đen-Kon Plông, hay nói cách khác giới thiệu về kết quả của các liên hoan tạc tượng gỗ dân gian. Vườn tượng là cả một tổng hợp sáng tạo mô tả đời sống sinh hoạt của cộng đồng thông qua chất liệu gỗ. Nhiều người thực sự ngỡ ngàng khi chiêm ngắm tượng dân gian không phải trong khu nhà mồ mà ở một khu du lịch sinh thái Măng Đen gói gọn trong cuốn sách này. Nghệ nhân tạc tượng phần lớn tập trung mô tả sinh hoạt của con người chung quanh khu nhà mồ, vì theo quan niệm: Người sống vĩnh viễn chia tay với người chết trong lễ pơthi (bỏ mả) họ làm tượng để nhắn gửi rằng họ vẫn còn quấn quýt bên người chết. Theo PGS.TS Ngô Văn Doanh: "Nếu đến khu nhà mồ Tây Nguyên ta sẽ như lạc vào cả một mê cung của rừng tượng gỗ với những hình tượng khác nhau… Vì để thể hiện một hình tượng, một ý niệm, nên con người ở lớp tượng mồ cổ không phải là con người cụ thể… Tượng mồ làm ra là để phục vụ cho lễ bỏ mả, để đưa tiễn người chết sang thế giới bên kia xa xăm hay chia tay, cuộc biệt ly cuối cùng giữa người sống và người chết".

Có được hai cuốn sách bằng hình ảnh màu này là một cố gắng lớn của Sở VH-TT và DL Kon Tum nhằm giới thiệu đến với những ai quan tâm yêu mến vùng đất Tây Nguyên huyền thoại này.

P.S

Thăm Phú Quốc
Hòn đảo ngọc

BÙI DUY

Quá giờ ngọ máy bay mới cất cánh, từ TP. Hồ Chí Minh sau hơn nửa giờ bay thì chúng tôi đến Cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc. Cái tên cảng quốc tế nghe rất kêu vì ở Việt Nam mình, sân bay huyện cớ gì phải gắn cái tên to lớn vậy. Hỏi anh bạn bên cạnh mới biết, đặt cho nó cái tên quốc tế là vì đường bay này nối với cả nước ngoài; hiện nay mới chỉ nối với Nga và tương lai thì rất nhiều nước kể cả Âu, Mỹ.

Đến Phú Quốc, không thích đi máy bay du khách có thể đi tàu cao tốc, nếu khởi hành tại Hà Tiên khoảng hơn một giờ là đến nơi; còn ở Rạch Giá thì phải mất hơn hai tiếng. Sân bay Phú Quốc mới xây dựng rất đẹp, mỗi ngày có 17 chuyến bay; còn cảng biển An Thới cũng nhận khoảng chừng ấy chuyến tàu cao tốc. Vì vậy, khách đến Phú Quốc rất đông, đông nhất vào khoảng tháng 10, 11. Được biết, vào thời điểm này ở châu Âu thời tiết rất lạnh nên người dân ở đây nói rằng: "Tây nó sang Phú Quốc để trốn rét".

Phú Quốc là đảo lớn nhất trong 27 đảo lớn nhỏ của huyện Phú Quốc. Nhìn trên bản đồ, đảo có hình tam giác, mũi nhọn hướng về phía Nam, diện tích khoảng 600 km^2, nhỏ hơn đảo quốc Singapore một ít. Người dân bắt đầu có mặt sinh sống trên đảo này từ thời ông Mạc Cửu đến đây lập ấp. Theo lời kể của một người bản xứ ở làng chài Hàm Ninh, tổ tiên họ trước đây sống chủ yếu bằng nghề chài lưới và làm nông; đời họ cũng vậy, đời con họ có thêm nghề làm nước nắm và trồng tiêu; đến đời cháu thì đất nước phát triển, việc làm ăn thuận lợi hơn, nhiều gia đình lập được xưởng, mua sắm thêm máy móc và hiện nay càng thuận lợi hơn vì được Nhà nước giúp đỡ.

Huyện lỵ Phú Quốc đặt tại thị trấn Dương Đông, cách sân bay khoảng 10 km. Đường từ sân bay về thị trấn tuy còn hẹp, vắng người, nhưng đi qua những khoảnh rừng đầy hoa sim trông rất đẹp. Gọi là thị trấn nhưng Dương Đông có đến năm bảy ngã tư, ngã năm, đèn xanh, đèn đỏ; rất nhiều resort, nhà hàng, khách sạn kiến trúc sang trọng, cửa hàng, cửa hiệu mua bán sầm uất không kém gì một đô thị lớn. Theo lời kể của một anh lái xe taxi Công ty Sasco Phú Quốc, khách du lịch đến Phú Quốc đông nhất là người nước ngoài, Âu, Á, Mỹ đều có cả. Họ bảo yêu thích môi trường ở đây, vì có nhiều cánh rừng nhiệt đới nguyên sinh, bãi biển dài, nước xanh, cát trắng, sóng tĩnh lặng... mang lại cho họ cái cảm giác bình yên, thư giãn. Rất nhiều người đến đây rồi lưu luyến quay lại lần nữa. Cũng theo anh bạn này, giá đất dọc theo bãi biển Phú Quốc hiện nay rất cao. 15 năm về trước giá một công đất chỉ có một cây vàng, nay là 17 tỷ đồng Việt Nam nhưng không còn đất để mua. Sau khi Trung ương có chủ trương đầu tư phát triển Phú Quốc, các nhà đầu tư đổ xô về đây mua đất nên đẩy giá lên cao ngất. Hiện nay, dọc theo bãi Dài Phú Quốc, các resort và khách sạn 4, 5 sao thi nhau mọc lên như nấm sau mưa, trong đó có cả Casino; riêng Bãi Sao nằm ở phía Nam đường đi lại rất khó khăn, có lẽ vì dự án này trục trặc nên chưa được đầu tư, mặc dù vậy, du khách đến tắm ở bãi biển này vẫn đông, do cảnh đẹp, hoang sơ và có nhiều thú vui như: câu mực, ngắm san hô...

Ảnh: B.D

Nhiều người dân ở tại thị trấn Dương Đông nói với chúng tôi rằng, đến Phú Quốc mà không thăm Trại giam Tù binh Cộng sản Phú Quốc, không đi chợ đêm Dinh Cậu, không nhậu đồ biển ở làng chài Hàm Ninh, không rinh một ít nước mắm và tiêu Phú Quốc về dùng thì coi như chưa đi đảo ngọc. Thật ra, ngoài Trại giam tù binh Phú Quốc do chế độ cũ xây dựng để giam cầm các chiến sĩ cộng sản, nay đã được Nhà nước công nhận di tích lịch sử, du khách đến đây ngoài tính hiếu kỳ còn để thắp cho các chiến sĩ đã mất một nén tâm hương; các nơi còn lại là điểm du lịch, được tổ chức để phục vụ khách du lịch là chủ yếu, người bản xứ rất ít khi đến đây. Khách quan mà nói, ở một huyện đảo nhỏ hệ thống du lịch tổ chức được như vậy, chỉ có khen mà thôi...

Phú Quốc là hòn đảo đẹp, môi trường trong lành, có tiềm năng phát triển về kinh tế biển và du lịch. Đến nay, Chính phủ đã đồng ý phê duyệt đề án xây dựng Phú Quốc thành Đặc khu hành chính-kinh tế, triển vọng nơi này thành trung tâm du lịch sinh thái quốc gia và quốc tế là điều chắc chắn. Nhìn những con đường nhựa phẳng lỳ xuyên đảo, chạy dài từ Bắc đến Nam, bên này là biển, bên kia là núi, rừng, đến đâu cũng thấy một màu xanh biếc, tạo cho Phú Quốc vẻ đẹp thơ mộng và trữ tình. Dù chỉ có mấy ngày ngắn ngủi với Phú Quốc nhưng khi rời hòn đảo ngọc này, lòng tôi thấy luyến lưu vô cùng.

B.D

Chuyện những người xây "loa thành" trên biển

MAI THẮNG

Để có đảo nổi, đảo chìm vững chãi giữa "vùng biển bão tố" như hôm nay, cách đây 39 năm về trước, những người lính Hải quân trẻ tuổi ở Trung đoàn 83 và Trung đoàn 131 Công binh Hải quân, đã gác lại tuổi thanh xuân của mình đi Trường Sa xây đảo. Ở giữa đại dương bao la ấy, họ dầm mình trong mưa rào, nắng lửa và đối mặt với bao gian khổ, thiếu thốn, khắc nghiệt của bão tố, nhiều chiến sĩ đã bỏ mạng giữa ngàn khơi. Để rồi sau nhiều tháng ngày chạy đua với sóng gió, những "loa thành" mang dáng hình Tổ quốc đầu tiên mang tên Trường Sa mọc giữa biển Đông.

Chuyển cát từ xuồng vào xây đảo.
(Ảnh chụp lại từ ảnh tư liệu)

Đảo Trường Sa Lớn những ngày đầu sau giải phóng.
Ảnh chụp lại từ ảnh tư liệu.

MỆNH LỆNH TỪ TRÁI TIM

Để có thông tin chính xác về những người đầu tiên đi Trường Sa xây đảo tháng 4-1976, tôi tìm gặp cựu binh Nguyễn Viết Chức-nguyên thuyền trưởng tàu HQ07-con tàu đã gắn liền với nhiều chuyến hải trình trực trên đảo Trường Sa Lớn, hòn đảo được coi là "thủ phủ" đầu tiên được xây dựng giữa biển Đông, mà chính ông là một trong nhiều chiến sĩ chuyển đá đắp nên "loa thành" ấy.

"Sau giải phóng Trường Sa năm 1975, nhiệm vụ xây dựng đảo Trường Sa được đặt lên hàng đầu trong chiến lược bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Hải quân. Điều đó có ý nghĩa chính trị đặc biệt quan trọng trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc từ hướng biển, vừa khẳng định với thế giới rằng, quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa là của Việt Nam. Do vậy, đưa lực lượng khẩn cấp triển khai xây đảo được coi là nhiệm vụ cấp thiết lúc đó"-ông Chức cho biết.

Chuyện xây đảo Trường Sa được cựu binh Chức kể lại trong niềm tự hào: "Mặc dù đi Trường Sa ngày ấy đồng nghĩa với sinh tử, có cái gì ghê gớm lắm, song lúc đó lính trẻ không chùn bước. Biết là phải đối mặt với nhiều thử thách, có thể phải hy sinh tính mạng, nhưng anh em luôn xác định tốt nhiệm vụ và sẵn sàng".

Sau 8 tháng kể từ ngày đất nước thống nhất, trước yêu cầu khách quan về nhà ở và hệ thống phòng thủ bảo vệ đảo, Bộ Quốc phòng đã giao nhiệm vụ cho Bộ Tư lệnh Hải quân tiến hành khảo sát xây dựng các nhà kiên cố trên quần đảo Trường Sa. Việc xây dựng phải bảo đảm 2 yếu tố cơ bản: Phải là nơi phòng thủ kiên cố có tầm quan sát rộng, tiện cho cơ động sẵn sàng chiến đấu và tránh nắng nóng; vừa tránh được ẩm thấp nước biển mặn, đón được hướng gió, bảo đảm mọi sinh hoạt công tác, huấn luyện, vui chơi của bộ đội. Nhận nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này, cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 83 Công binh Hải quân xác định: "Dù khó khăn đến mấy, dù phải hy sinh đến tính mạng cũng phải xây dựng bằng được nhà kiên cố lâu bền trên các cụm đảo Trường Sa, đó là mệnh lệnh từ trái tim người lính đối với Tổ quốc nơi tuyến đầu". Kế hoạch từ khâu vận chuyển đá, thép, vật liệu từ đất liền ra đảo được bàn thảo khẩn trương và khoa học. Hàng ngàn khối đá, xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng được chuyển xuống tàu, vượt sóng gió ra Trường Sa.

Chuyến tàu đầu tiên mang tên Đại Khánh do Đại úy Lê Nhật Cát-nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3-Trung đoàn 83 chỉ huy 70 cán bộ, chiến sĩ trẻ hành trình ra Trường Sa Lớn vào cuối tháng 4-1976. Việc đi Trường Sa ngày ấy đồng nghĩa với cuộc chia ly. Bởi đất nước mới trải qua chiến tranh, tàn tích đau thương chưa xóa nhòa, giờ lại phải ra Trường Sa xây dựng đảo-một thử thách lớn đối với những người lính công binh thời bình. Tàu Đại Khánh có trọng tải 75 tấn vượt sóng ra Trường Sa từ cảng T thuộc Cam Ranh-Phú Khánh (nay là Khánh Hòa) lúc chiều tối, sau gần 4 ngày lênh đênh trên biển đã đến đảo Trường Sa Lớn. Những ngày vật lộn với sóng gió, 80% cán bộ chiến sĩ bị say sóng, nhiều chiến sĩ trẻ bỏ bữa. Hầu hết các chiến sĩ chưa biết Trường Sa là gì, chỉ hình dung trong đầu, đó là một hòn đảo xa xôi và thiêng liêng.

CUỘC SINH TỬ TRÊN SỎI CÁT

Trường Sa Lớn ngày đầu giải phóng toàn là đất đá và thuốc súng. Ban ngày nhiệt độ nóng đến 38 độ, cộng với gió Tây Nam thổi mạnh, hơi nước mặn từ biển bốc lên, càng làm cho khí hậu thêm khắc nghiệt. Công việc đầu tiên của cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 83 Công binh Hải quân là thiết kế nơi ăn ở, nhanh chóng bắt tay vào xây đảo. Một bài toán vô cùng khó khăn đặt ra là làm gì để có nước ngọt, trong khi lượng nước ngọt do tàu Đại Khánh đựng trong can nhựa vơi dần, trời thì không mưa, nước từ giếng nhiễm mặn không sao ăn được.

Thời điểm đó, ngoài Trường Sa Lớn và Song Tử Tây không có đảo nào có nước ngọt. Hai đảo này có bể chứa nước của lính Việt Nam Cộng hòa để lại, mỗi bể chừng 6 khối, nhưng cũng không dùng được vì nhiễm thuốc súng, phân và lông chim. Trước tình thế ấy, để sinh tồn và xây đảo, chỉ bằng một cách là tiết kiệm tối đa cho đến khi có nguồn nước viện trợ từ đất liền. Kế hoạch tiết kiệm là mỗi người 1 lít/ngày cho cả đánh răng rửa mặt. "Nói là một lít, nhưng chúng tôi múc đầy cái cà-mèn của Liên Xô cũng được hơn một lít. Chừng ấy nước, lúc xây đảo, tôi chỉ tu hai hơi là hết, vậy mà phải uống dè"-cựu binh Chức chia sẻ.

Ngoài tiêu chuẩn mỗi người một cà-mèn/ngày, chiều chiều các chiến sĩ lội xuống biển tắm, người nọ kỳ lưng cho người kia, tắm xong anh em lên dội lại nước lợ từ giếng. Do tắm nước biển lâu ngày, nên da người nào cũng xù xì như lớp sừng bám, tất cả cán bộ chiến sĩ người nào cũng đen cháy, khi cười chỉ nhìn thấy răng và mắt. Việc ăn uống vô cùng khổ sở. Có khi, mỗi bữa ăn, cả đại đội chỉ có 4 hộp thịt của Liên Xô, đổ thêm nước rồi nấu sôi, chan cơm. Anh em thèm một bữa rau xanh cháy cổ nhưng lấy đâu ra giữa Trường Sa chỉ có nắng gió, cát và sỏi đá ấy.

Ông Chức nhớ lại: "Vào thời điểm xây những ngôi nhà đầu tiên trên đảo vô cùng khó khăn. Trên trời nắng cháy da, mặt đảo nóng hừng hực do cát bốc lên, anh em phải dùng bạt che tạm làm nhà ở. Mùa gió chướng, cả đảo mù mịt cát bụi càng làm cho khí hậu khắc nghiệt, càng nhớ đất liền hơn. Khó khăn thì không thể nói hết được, nhưng điều quan trọng là cán bộ chiến sĩ luôn vững vàng, yên tâm tư tưởng và quyết tâm xây đảo".

"LOA THÀNH" ĐẦU TIÊN

Dưới cái nắng như thiêu như đốt, các chiến sĩ quần đùi áo lót ngày đêm vận chuyển vật liệu từ tàu vào đảo trên đá san hô. Quân bình mỗi chiến sĩ vác 200 hòn đá mỗi ngày. Ban ngày vận chuyển vật liệu, ban đêm đóng cọc dựng nhà che bạt ở tạm, cốt để bộ đội có chỗ ăn cơm và ngủ lấy lại sức.

Nắng gió rát mặt, các chiến sĩ như những con ong chăm chỉ, người vác đá, người trộn hồ, tung gạch. Sau gần một tháng thi công, ngôi nhà đầu tiên trên đảo Trường Sa Lớn hoàn thành cuối tháng 5-1976. Loại nhà "sê-ri" thế hệ đầu tiên kết cấu nửa chìm nửa nổi, chiều cao 2,8 mét, trong đó 1,5 mét ẩn âm trong lòng đảo, lòng nhà rộng 4,5 mét theo hình lục giác, có các cửa sổ, hứng gió 4 phía.

Trường Sa Lớn là đảo nổi đầu tiên được xây dựng. Đây là đảo nằm trong cụm T1, tức là đảo thuộc sở chỉ huy trung tâm. Cùng thời điểm này, tại các đảo Song Tử Tây, Nam Yết, Sinh Tồn, Sơn Ca cũng được từng bước xây dựng. Mỗi một công trình, gắn liền với mồ hôi, nước mắt và xương máu của lính Công binh lúc đó.

M.T

Chi trả Dịch vụ môi trường rừng:

Bước đầu góp phần phát triển kinh tế-xã hội

MINH NGUYỄN

Qua 3 năm triển khai thực hiện chi trả Dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh, đã khẳng định tính khả thi và hiệu quả trong thực tế. Từ chính sách đã tạo ra một nguồn lực về tài chính có tính ổn định và bền vững cho công tác bảo vệ và phát triển rừng. Quan trọng hơn là chính sách này đã và đang góp phần cải thiện và ổn định đời sống của người dân làm nghề rừng và sống gần rừng, đặc biệt là tăng thêm thu nhập cho người dân tộc thiểu số vốn còn nhiều khó khăn. Báo *Gia Lai* có cuộc trao đổi với ông Võ Văn Hạnh-Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng về vấn đề này.

Ông Võ Văn Hạnh-Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

● *Chi trả Dịch vụ môi trường rừng là một trong những chính sách mới, trong quá trình triển khai thực hiện chắc chắn sẽ gặp không ít khó khăn. Vậy, ông có thể nêu một vài vướng mắc khi triển khai thực hiện chính sách này?*

- Ông VÕ VĂN HẠNH: Có thể khẳng định rằng, chi trả Dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) là một chính sách mới, bước đầu trong tổ chức triển khai thực hiện còn nhiều lúng túng. Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh mới được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 8-2012. Thời gian đầu gặp phải không ít khó khăn, cán bộ, công chức, viên chức hầu như mới, trong khi triển khai chính sách đòi hỏi giải quyết nhiều nội dung có tính cấp bách, tiền đề như: xác định diện tích rừng trong lưu vực chi trả; rà soát rừng và xác định ranh giới diện tích rừng trong lưu vực cung ứng cho mỗi chủ rừng; xây dựng phương án quản lý bảo vệ rừng (QLBVR) gắn với rà soát rừng cấp xã; điều tra, thống kê và tiến hành ký kết hợp đồng ủy thác với các cơ sở sử dụng DVMTR, đồng thời đôn đốc thu nộp kịp thời tiền chi trả DVMTR vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, nhằm phục vụ việc chi trả cho các chủ rừng…

Mặt khác, sự nhận thức về chính sách chưa được thông suốt, đặc biệt đối với một số cơ sở thủy điện, nên việc chấp hành nghĩa vụ chi trả còn chưa nghiêm túc, dẫn đến tình hình nợ đọng tiền DVMTR, đồng thời chưa giải quyết dứt điểm khoản nợ đọng của năm 2011, 2012. Ngoài ra, đối với UBND cấp xã, quản lý sử dụng tiền DVMTR cũng là một nhiệm vụ mới trong hoạt động tài chính-ngân sách xã nên bước đầu triển khai thực hiện gặp nhiều trở ngại trong bố trí, sử dụng nguồn tiền này.

Tuy nhiên, điều quan trọng nhất đối với cấp xã, chúng tôi đã triển khai và hoàn thành công tác xây dựng phương án QLBVR cấp xã gắn với công tác rà soát rừng, đảm bảo điều kiện chi trả theo quy định đối với UBND cấp xã. Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án QLBVR cho 90 xã giai đoạn 2013-2017. Đây là cơ sở để UBND các xã xúc tiến việc xây dựng kế hoạch hằng năm cho công tác QLBVR gắn với công tác lập và thực hiện dự toán hằng năm đối với

UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

tiền DVMTR và nguồn ngân sách hỗ trợ cho xã. Bên cạnh đó, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng đã tiến hành đàm phán, ký kết và phối hợp ký kết hợp đồng ủy thác chi trả với 20 cơ sở sử dụng DVMTR gồm 32 nhà máy thuộc lưu vực nội tỉnh và với 6 nhà máy thủy điện thuộc lưu vực liên tỉnh (Gia Lai, Kon Tum, Bình Định, Phú Yên). Công tác này nhằm tạo lập cơ sở pháp lý trong việc huy động nguồn thu từ bên sử dụng dịch vụ để thực hiện chi trả theo chính sách.

● *Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh được đánh giá là đơn vị thực hiện tốt chính sách chi trả DVMTR ngay trong giai đoạn đầu mới đi vào vận hành. Ông có thể khái quát một số kết quả đạt được trong thời gian qua?*

- Ông VÕ VĂN HẠNH: Mục tiêu của chính sách chi trả DVMTR hướng đến sự bền vững trên các mặt: thúc đẩy kinh tế rừng phát triển, môi trường rừng không bị xâm hại, nâng cao dần chất lượng cung ứng dịch vụ; ổn định xã hội thông qua việc cải thiện sinh kế, ổn định đời sống của người làm nghề rừng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa. Điểm nổi bật là chính sách này đã góp phần thúc đẩy hỗ trợ công tác QLBVR ngày càng tốt hơn, cụ thể: diện tích giao khoán bảo vệ rừng của các chủ rừng là tổ chức Nhà nước được tăng cường từ 39.372,6 ha lên 63.632,5 ha; từ 1.267 hộ nhận khoán của năm 2012 tăng lên 3.009 hộ nhận khoán trong năm 2013 (tăng 24.184,4 ha với 1.742 hộ nhận khoán). Độ che phủ rừng được duy trì ở mức 45,4% vào cuối năm 2013. Số vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng giảm 13,7%; trong 8 tháng năm 2014 không xảy ra cháy rừng.

Ngoài ra, với chủ trương xã hội hóa nghề rừng, "lấy rừng nuôi rừng", trong 3 năm qua tổng thu từ 493.579,3 ha rừng cung ứng DVMTR đối với 36 nhà máy thủy điện và 2 nhà máy sản xuất cung ứng nước sạch được hơn 133,3 tỷ đồng. Đến cuối tháng 4-2014, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh cũng đã chi thanh toán cho 37 chủ rừng là tổ chức nhà nước, 90 UBND cấp xã và 7 cộng đồng dân cư thôn với tổng số tiền 103,169 tỷ đồng, giải ngân 100% theo kết quả nghiệm thu...

Thêm một điều quan trọng nữa là, các chủ rừng là tổ chức nhà nước có thêm nguồn lực về tài chính để chủ động bố trí những nhiệm chi thiết yếu mà trước đây chưa có điều kiện, đặc biệt đối với các công ty lâm nghiệp trong điều kiện cắt giảm và dừng việc khai thác lâm sản nay đã có hướng tháo gỡ khó khăn về tài chính từ nguồn DVMTR.

Theo đó, bình quân của 37 chủ rừng trong 3 năm mỗi đơn vị nhận khoảng 2 tỷ đồng. Trong đó, chủ rừng được chi trả cao nhất trên 13 tỷ đồng, thấp nhất 80 triệu đồng. Có được nguồn tiền DVMTR, các chủ rừng đã chủ động chi trả cho các hộ nhận khoán bảo vệ rừng và các nhiệm vụ chi thiết yếu cho công tác QLBVR. Mức chi trả cho cộng đồng dân cư thôn tính trong 3 năm, hộ nhận được cao nhất là 4,5 triệu đồng, thấp nhất 255 ngàn đồng. Có thể nói, nguồn tiền DVMTR chi trả cho 90 xã có rừng cung ứng dịch vụ là nguồn tài chính quan trọng cho công tác QLBVR cấp xã, tạo điều kiện thuận lợi chính quyền cấp xã triển khai công tác tổ chức bảo vệ rừng ngay tại cơ sở theo quy định.

Chi trả tiền Dịch vụ môi trường rừng cho các hộ dân nhận khoán ở xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang.

● *Trong thời gian tới, để chính sách chi trả DVMTR đạt kết quả tốt hơn thì Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng có giải pháp cũng như kiến nghị gì để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc nhằm bổ sung, hoàn thiện chính sách?*

- Ông VÕ VĂN HẠNH: Hiện chúng tôi cũng đang gặp một số vướng mắc, tồn tại cần được các bộ ngành tháo gỡ như: Xem xét lại về tỷ lệ phân chia tiền DVMTR thuộc lưu vực liên tỉnh của các thủy điện bậc thang trên dòng sông Sê San sao cho hợp lý và công bằng hơn trong phân chia tỷ lệ %. Về mức chi trả tiền DVMTR đối với thủy điện hiện còn chưa phù hợp với sự biến động tăng của giá điện tiêu dùng. Theo thống kê giá điện bán ra cho người tiêu dùng năm 2012 đã tăng lên 16,14% so với giá bán điện năm 2008 (nếu tính đến năm 2014 thì còn cao hơn nhiều) trong khi mức chi trả đối với các cơ sở thủy điện vẫn duy trì ở mức 20 đ/kW. Đối với lưu vực sông Kôn (lưu vực liên tỉnh), khi công bố diện tích rừng cung ứng DVMTR của Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn A-tỉnh Bình Định thì vẫn còn thiếu diện tích rừng cung ứng. Đề nghị sớm điều chỉnh, bổ sung phần thiếu để có cơ sở tiến hành xác định diện tích rừng trong lưu vực chi trả đến từng chủ rừng, xây dựng phương án chi trả cho các chủ rừng khi thu được tiền. Sớm có hướng dẫn về cơ chế thu, sử dụng tiền DVMTR đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng nước từ môi trường rừng, để có thêm nguồn lực cho công tác bảo vệ và phát triển rừng.

Thêm một khó khăn nữa là, chế tài xử lý đối với cơ sở sử dụng DVMTR mới chỉ quy định áp dụng trường hợp chậm nộp tiền DVMTR bằng lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, còn các vi phạm khác như không ký hợp đồng ủy thác, không đăng ký kế hoạch nộp, không kê khai nộp, dây dưa hoặc không nộp tiền DVMTR… chưa có qui định cụ thể để bảo đảm hiệu lực thực thi của chính sách.

M.N

Chư Prông:
Tập trung chỉnh trang đô thị

LÊ NAM

Để khu trung tâm thị trấn Chư Prông (huyện Chư Prông) trở nên khang trang, bộ mặt đô thị phát triển theo hướng xanh-sạch-đẹp, bền vững; trong những năm qua công tác chỉnh trang đô thị, nâng cấp một số tuyến đường trên địa bàn huyện, trồng cây xanh, vệ sinh môi trường… luôn được huyện chú trọng đầu tư. Đặc biệt, việc đầu tư xây dựng mở rộng đường giao thông nội thị, giao thông nông thôn, giao thông ven đô và hành lang an toàn giao thông được huyện quan tâm hàng đầu.

Quảng trường huyện Chư Prông đang được đầu tư xây dựng.
Ảnh: LÊ NAM

Năm 2014, từ nguồn ngân sách của tỉnh, huyện và các nguồn tài trợ huyện Chư Prông đã chi hơn 34,3 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các hạng mục trên địa bàn thị trấn nhằm góp phần chỉnh trang đô thị, mở rộng hành lang an toàn giao thông, vỉa hè thông thoáng. Cụ thể, nâng cấp và mở rộng, lát gạch vỉa hè đường Hùng Vương, giải phóng mặt bằng, xây dựng quảng trường gồm các hạng mục chính như: sân khấu, trụ đèn, sân bê tông, thảm cỏ tổng diện tích hơn 1 ha; mở rộng vỉa hè đường nội thị từ đường Trần Phú đến Kpa Klơng và Nguyễn Chí Thanh; sửa chữa đường Sư Vạn Hạnh; nâng cấp mở rộng vỉa hè đường Nguyễn Chí Thanh; nâng cấp đường Trần Hưng Đạo. Đồng thời, từ nguồn kinh phí do Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam tài trợ 14 tỷ đồng huyện tiến hành xây dựng lại Nghĩa trang Liệt sĩ.

Ngoài ra, huyện còn chú trọng đầu tư sửa chữa, xây dựng các trường học trên địa bàn thị trấn Chư Prông. Theo đó, huyện đầu tư sửa chữa và xây dựng Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai với tổng kinh phí 1,27 tỷ đồng, Trường THCS Chu Văn An với kinh phí 966 triệu đồng.

Ông Hà Ngọc Thẩn-Phó Trưởng Ban Quản lý các dự án Đầu tư Xây dựng huyện Chư Prông cho biết: Hàng năm, ngoài việc trích từ nguồn kinh phí địa phương cho công tác chỉnh trang đô thị huyện còn từ nguồn vốn ngân sách của tỉnh và các đơn vị tài trợ, đầu tư xây dựng, sửa chữa hệ thống đường giao thông nội đô, ven đô, các trục đường chính trên địa bàn thị trấn. Hiện Ban quản lý đang đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tập trung hoàn thành các công trình trọng điểm.

Việc thường xuyên nâng cấp, tu sửa các công trình đường giao thông, cơ sở hạ tầng, vệ sinh môi trường… góp phần tạo vẻ đẹp cảnh quan đô thị, cơ sở hạ tầng khang trang hiện đại, giao thông đi lại dễ dàng, nâng cao đời sống cho người dân và thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển.

L.N

Phát hiện 3 cơ sở sản xuất bánh vi phạm an toàn thực phẩm

Trong ba ngày (từ 26 đến 28-8), Đoàn thanh kiểm tra liên ngành an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) trong dịp Tết Trung thu 2014 của tỉnh đã tiến hành thanh-kiểm tra một số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm trên địa bàn TP. Pleiku. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành ghi nhận, đánh giá cao việc chấp hành tốt các quy định trong đảm bảo ATVSTP tại một số đơn vị như Siêu thị Co.op Mart Pleiku, Siêu thị Vinatex Pleiku, Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Tam Ba…

Tuy nhiên, qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành đã phát hiện 3 cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh vi phạm các quy định trong đảm bảo ATVSTP gồm: Cơ sở sản xuất bánh Huy Gia Long (tổ 13, phường Chi Lăng, TP. Pleiku); cơ sở sản xuất bánh Phan Kim Trâm (02/3 Yết Kiêu, tổ 16, phường Thống Nhất, TP. Pleiku); hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thúy Hằng (34 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, TP. Pleiku). Các lỗi vi phạm như quá trình sơ chế, chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu, bao gói chứa đựng thực phẩm không đảm bảo an toàn; không thực hiện cập nhật kiến thức ATVSTP theo quy định; không có thông tin về nguồn gốc xuất xứ, ngày sản xuất của thực phẩm…

Theo kế hoạch, công tác thanh kiểm tra sẽ tiếp tục triển khai đến hết ngày 20-9-2014.

NHƯ NGUYỆN

Vươn lên từ lỗi lầm

THOẠI NHÂN

Đối với Đinh Hăm (SN 1978, ở làng Thoong Nha, xã Bờ Ngoong, huyện Chư Sê), những ngày lạc lối trong rừng sâu với muỗi, vắt, đói, lạnh... và những cơn sốt triền miên là nỗi ám ảnh không bao giờ quên. Trở về làng sau khi thực hiện bản án 2 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, Hăm nhận ra mình đã lãng phí tuổi trẻ, đã trượt dài trong ảo mộng mà bọn phản động FULRO vẽ ra để lừa mị những người nhẹ dạ...

Chúng tôi theo chân trinh sát an ninh Công an huyện Chư Sê đến thăm Đinh Hăm vào một chiều tháng 8-2014. Nhà anh lọt giữa vườn tiêu hơn 500 trụ đã cho thu hoạch, xanh đến mướt mắt. Hăm đang tưới tiêu, cậu con trai hơn 3 tuổi lẽo đẽo theo cha. Bên giếng nước, Đinh Can-vợ anh đang tắm cho cháu H'Lan Hơng mới tròn 13 tháng tuổi. Khung cảnh quá đỗi bình yên… Thật khó hình dung người đàn ông này đã trải qua những ngày giông bão.

Năm 2001, khi mới 23 tuổi, Hăm bị Đinh Phu, Đinh Y Ku và Đinh Khới (ở cùng xã) lôi kéo tham gia "Tin lành Đê-ga" và được giao phụ trách văn nghệ, vận động trai trẻ trong làng và các làng khác cùng tham gia nhóm họp. Tháng 2-2001, Hăm cùng nhiều đối tượng khác kéo lên TP. Pleiku gây rối. Nhiều lần được giáo dục, nhắc nhở nhưng vào năm 2004, Hăm lại tiếp tục phạm tội. Qua điều tra, lực lượng An ninh xác định Đinh Hăm là một trong những kẻ quá khích, manh động nhất trong vụ gây rối ở UBND xã Bờ Ngoong. "Mình không biết đã mắc mưu kẻ xấu. Lúc ấy họ hứa sau này thành công sẽ cho mình làm chức gì rất to, sẽ có cuộc sống sung sướng. Cái mắt, cái bụng mình mờ đi, không còn nhận ra lẽ phải nữa"-Hăm tâm sự.

Âm mưu của FULRO nhiều lần bất thành, Hăm bắt đầu nghi ngờ về cái gọi là "Nhà nước Đê-ga". Thế nhưng, người thanh niên ấy vẫn chưa rũ bỏ được mầm độc mà bọn phản động gieo rắc. Chúng lại rỉ tai, nói rằng Hăm sẽ được hưởng một cuộc sống "thiên đường" ở nước Mỹ nếu chịu băng rừng vượt biên qua Campuchia. Nghe lời dụ dỗ, cái chân chưa đi mà tâm trí Hăm đã ở nước Mỹ rồi. Đầu năm 2005, khi cơ quan Công an đang củng cố chứng cứ để khởi tố đối với Hăm về hành vi gây rối trật tự công cộng thì Hăm cùng 8 người trong xã và 7 người khác ở huyện Đức Cơ bỏ trốn khỏi địa bàn. Cứ nghĩ chỉ mất vài ngày đường rồi sẽ có người đón ở Campuchia. Nhưng không ngờ thời gian chui lủi trong rừng chính là những ngày mà Hăm muốn quên nhất.

Một lần, Hăm bị ngã rách chân mà vẫn phải theo đoàn, vết thương cứ há miệng, lở loét mãi. Lại lần khác, Hăm đau bụng thổ tả mà không có thuốc cầm, suýt chết. Hơn 2 tháng chui rúc trong rừng, thiếu ăn, thiếu thuốc chữa bệnh, Hăm và 15 người cùng cảnh ngộ kiệt quệ về cả tinh thần lẫn thể xác.

Hăm cùng con trai tưới hồ tiêu trong vườn nhà.
Ảnh: THOẠI NHÂN

Những kẻ trai tráng, khỏe mạnh giờ chỉ còn xác ve. Một ngày, nhóm của Hăm bị lực lượng Biên phòng Campuchia bắt giữ, trao trả về Việt Nam.

Trở về làng sau thời gian cải tạo, Hăm mang theo nỗi mặc cảm, xấu hổ với bà con, với gia đình. Cả ngày chỉ lầm lũi trong nhà hoặc thui thủi lên rẫy. Nhớ lại thời gian khó khăn ấy, anh nhìn người cán bộ an ninh đi cùng chúng tôi với ánh mắt trìu mến, chia sẻ: "Hết lần này đến lần khác, nó tìm mình nói chuyện bằng được. Có khi nó đi bộ lên rẫy rất xa. Nó phân tích rõ cái sai cho mình, giúp mình hiểu ra âm mưu thâm độc của bọn phản động FULRO. Nó còn nói dân làng đã tha thứ cho mình, khuyên mình làm lại cuộc đời".

Hăm đã nghĩ rất nhiều về những lời nói ấy và mở lòng đón nhận sự bao dung của buôn làng. Anh dần lấy lại vẻ hoạt bát, nhiệt tình vốn có. Nhưng sự từng trải giúp tính tình của anh đằm lại, ôn hòa, nhã nhặn hơn. Chính điều đó làm xiêu lòng cô gái trẻ làng bên. Mặc cho cha mẹ ngăn cản vì sự chênh lệch tuổi tác (chị Đinh Can sinh năm 1989), Can một lòng theo anh xây dựng cuộc sống mới. Nhờ cây tiêu, cà phê và 2 sào trồng mì mà thu nhập của gia đình họ hiện tại lên đến hơn 100 triệu đồng/năm. Một cái kết có hậu cho những ai biết đoạn tuyệt lỗi lầm để quay về con đường lương thiện.

T.N

Dân hỏi-cơ quan Nhà nước trả lời

Giải quyết vấn đề học thêm như thế nào?

Trên báo Gia Lai Cuối tuần từ số ra ngày 30-8 trở đi, Báo *Gia Lai* sẽ mở chuyên mục "Dân hỏi-cơ quan Nhà nước trả lời" nhằm giải đáp những thắc mắc của người dân xung quanh các chính sách cũng như việc quản lý nhà nước liên quan đến các vấn đề kinh tế-xã hội... Chuyên mục này sẽ xuất hiện đều đặn trên báo *Gia Lai Cuối tuần*-số cuối cùng của mỗi tháng.

Nhân dịp đầu năm học mới 2014-2015, Báo *Gia Lai* đã gửi đến Giám đốc Sở Giáo dục-Đào tạo Phạm Ngọc Thạch câu hỏi của độc giả xung quanh những vấn đề nổi cộm.

- Con tôi học tiểu học. Theo quy định giáo viên không được phép dạy thêm. Nhưngcũng như nhiều phụ huynh khác, tôi có nhu cầu cho con học thêm ngoài buổi học chính khóa trên trường để rèn thêm cho cháu những môn học còn yếu và cũng là để quản lý con em mình tốt hơn. Có lần đoàn kiểm tra đến, cô giáo đã gọi cho phụ huynh đến đón con nhưng lại qua hàng rào sau nhà để tránh đoàn kiểm tra. Tôi thấy đi học sao mà khổ quá. Hình ảnh giáo viên và cả nhu cầu học tập một cách chính đáng cũng trở nên méo mó trong mắt con trẻ. Với cương vị là lãnh đạo ngành, ông nghĩ gì về điều này?

- Ông **PHẠM NGỌC THẠCH**: Trước hết, là một trong những người có trách nhiệm của ngành Giáo dục-Đào tạo, tôi hết sức chia sẻ những băn khoăn, lo lắng của phụ huynh học sinh. Nhưng để quản lý vấn đề này, chúng tôi-những người thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh-phải thực hiện theo những quy định của pháp luật, đó là Thông tư số 17 của Bộ Giáo dục-Đào tạo quy định về việc dạy thêm-học thêm, trong đó có quy định về đối tượng được dạy thêm và đối tượng được học thêm. Theo đó, không tổ chức cho học sinh tiểu học học thêm các môn văn hóa (trừ những môn năng khiếu nghệ thuật). Để cụ thể hóa vấn đề này, chúng tôi đã tổ chức lấy kiến các ngành rất rộng rãi và trình lãnh đạo tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quy định 23 về việc dạy thêm-học thêm trên địa bàn tỉnh trên cơ sở Thông tư của Bộ.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cũng đã nảy sinh một số vấn đề, trong đó có vấn đề mà phụ huynh trên vừa nêu. Thực ra, vấn đề này là có và cũng rất xót xa. Chúng tôi thấy rằng cũng có một số trường hợp phụ huynh tham gia công việc nhà nước hoặc tham gia sản xuất kinh doanh thì việc tổ chức kèm cặp, hướng dẫn con sau buổi học sẽ gặp khó khăn. Như vậy, buộc lòng họ phải gửi con cho một số tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm-học thêm. Khi cơ quan có thẩm quyền đến kiểm tra thì xảy ra hiện tượng như đã kể. Lý do vì sao không cho tiểu học dạy thêm-học thêm, vì bậc tiểu học nằm trong chương trình giảm tải của Bộ Giáo dục-Đào tạo, và chúng ta đã có một số chương trình như chương trình dạy 2 buổi/ngày, chương trình Trường học mới Việt Nam (VNEN) và một số chương trình khác. Tuy nhiên, trong điều kiện của tỉnh Gia Lai, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, do đó số lượng các cháu học tiểu học được học 2 buổi/ngày còn ít, gây ra tình trạng như vừa qua. Thế nhưng đây là vấn đề mang tính pháp lý và chúng ta phải thực hiện. Cách tốt nhất là phụ huynh học sinh nên có phương án để hướng dẫn con em vừa giảm tải, vừa học hành vừa vui chơi, không vi phạm các quy định và cũng không nặng về bệnh thành tích. Về phía ngành, để giải quyết vấn đề trên, trong năm học tới chúng tôi sẽ phối hợp với các ngành có đề án trình UBND tỉnh bổ sung sửa đổi một số điều trong Quy định 23 để quản lý việc dạy thêm-học thêm một cách phù hợp hơn. Chúng tôi cũng đang đề xuất với tỉnh, đối với những vùng có điều kiện thì nên mở rộng hệ thống dạy 2 buổi/ngày đối với học sinh tiểu học, như vậy phụ huynh học sinh sẽ yên tâm hơn khi gửi các cháu đến trường để học tập, vui chơi.

PHƯƠNG DUYÊN *(thực hiện)*

Bác sĩ của bạn

Tăng cường quản lý an toàn bức xạ trong y tế

Hiện nay, việc sử dụng các thiết bị bức xạ, hạt nhân trong chẩn đoán và điều trị ở cơ sở y tế đã thực sự phát huy tác dụng và trở thành biện pháp không thể thay thế đối với nhiều loại bệnh. Tuy nhiên, bức xạ y tế nếu vượt ngưỡng an toàn có thể gây ra cho bệnh nhân, người chăm sóc bệnh nhân và nhân viên y tế các mối nguy hiểm như: bệnh ung thư, tim mạch và nhiều bất thường khác trong cơ thể.

Khu vực chụp X-quang trong y tế luôn được gắn biển cảnh báo nguy hiểm. **Ảnh: Đ.P**

Tại Gia Lai, bên cạnh các cơ sở y tế của Nhà nước, gần đây nhiều phòng mạch tư nhân đã áp dụng rộng rãi các chẩn đoán bằng hình ảnh (X-quang) vào khám-chữa bệnh; thậm chí đây đó đã xảy ra việc lạm dụng chẩn đoán hình ảnh gây tốn thêm chi phí điều trị và nguy hiểm cho người bệnh. Việc sử dụng các thiết bị phát tia X vượt quá liều hiệu dụng có thể làm phát tán nguồn phóng xạ ra môi trường gây nguy hiểm đối với cơ thể của con người.

Để hạn chế các mối nguy hại trên, hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ (KHCN) có kế hoạch kiểm tra thường xuyên và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm. Mới đây Đoàn thanh tra liên ngành về "thiết bị đo nhóm 2 dùng trong y tế và an toàn bức xạ đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang y tế" của tỉnh do Sở KHCN chủ trì đã tiến hành kiểm tra tại 18 cơ sở y tế là các bệnh viện lớn, trung tâm y tế huyện và một số phòng khám đa khoa trên địa bàn tỉnh. Kết quả kiểm tra cho thấy, hầu hết các đơn vị có sử dụng thiết bị X-quang trong y tế đều tuân thủ tốt quy định về "Đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế".

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại ở các cơ sở X-quang có khả năng gây nguy hiểm cho nhân viên bức xạ (bác sĩ, nhân viên y tế vận hành thiết bị X-quang, hộ lý...) và người bệnh, người nhà bệnh nhân có mặt trong vùng tác dụng của tia X khi chụp X-quang.

Trong đợt kiểm tra vừa qua, đoàn kiểm tra đã phát hiện Phòng khám Đa khoa An Khê ở số 672 đường Quang Trung, thị xã An Khê do bác sĩ Phạm Ngọc Hường làm chủ vi phạm lỗi "Thiết bị X-quang hết hạn kiểm định". Đoàn đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt cơ sở 4.000.000 đồng và yêu cầu cơ sở kiểm định lại mới được đưa vào sử dụng.

Đ.P

Trong tuần qua, ngoài những tin, bài, ảnh của các tác giả đã được đăng tải trên các ấn phẩm của Báo Gia Lai (Gia Lai hàng ngày, Gia Lai Cuối tuần, Gia Lai điện tử, Báo ảnh Gia Lai) Báo Gia Lai còn nhận được tin, bài, tranh, ảnh từ các cộng tác viên: Xuân Trường (TP. Hồ Chí Minh); Trần Phú (tỉnh Thanh Hóa); Ngọc Hà (tỉnh Thừa Thiên-Huế); Đại Thắng, Hà An (TP. Đà Nẵng); Phan Thành Minh, Khắc Dũng, Khắc Lịch (tỉnh Lâm Đồng); Bá Thăng (tỉnh Đak Lak); Hoài Trần, Duy Tân (tỉnh Kon Tum); Thanh Trúc, Văn Tố (tỉnh Bình Định); Ngô Đức Mạo (huyện Krông Pa); Phan Mạnh Phàn, Phương Loan (huyện Ia Grai); Nguyễn Minh Vỹ, Hà Đức Thành, Nguyễn Sỹ Nhân, Võ Ngọc Quảng, Hữu Trường, Thúy Trinh... (TP. Pleiku).

Báo Gia Lai trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác thường xuyên của quý cộng tác viên và các ý kiến đóng góp của bạn đọc. Tin, bài, ảnh... xin gửi về địa chỉ: Phòng Bạn đọc-Báo ảnh-Tư liệu Báo Gia Lai, số 2A Hoàng Văn Thụ, TP. Pleiku, Gia Lai; Email: baogialai@dng.vnn.vn, toasoan@baogialai.com.vn, toasoandientu@baogialai.com.vn hoặc liên lạc qua số điện thoại (059).2470444, (059).3821031 (102). Xin ghi rõ tên thật (nếu dùng bút danh), địa chỉ, số điện thoại (nếu có) để chúng tôi tiện theo dõi, liên lạc.

Báo *Gia Lai* chân thành cảm ơn sự cộng tác của quý vị.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC GIA LAI

Chào đón năm học mới 2014-2015

Hệ thống kinh doanh:

- Nhà sách THANH NIÊN: 40B Hùng Vương - Pleiku
- Nhà sách HOA LƯ: Tầng 1 Siêu thị Co.op Mart - Pleiku
- Nhà sách PHAN BỘI CHÂU: 26 Phan Bội Châu - Pleiku